

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
---G---

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Tên đề tài:

XÂY DỰNG WEBSITE ĐẶT VÉ XEM PHIM

Người hướng dẫn : **Hà Anh Vũ**

Sinh viên thực hiện :

- 1. Võ Phi Sơn**
- 2. Ngô Tường Vũ**

TP HỒ CHÍ MINH – NĂM 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
---G---

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Tên đề tài:

XÂY DỰNG WEBSITE ĐẶT VÉ XEM PHIM

Người hướng dẫn : **Hà Anh Vũ**

Sinh viên thực hiện :

- 1. Võ Phi Sơn**
- 2. Ngô Tường Vũ**

TP HỒ CHÍ MINH – NĂM 2021

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KHOA : Công Nghệ Thông Tin

NHIỆM VỤ BÀI THI TỐT NGHIỆP

(Sinh viên phải dán tờ này vào trang thứ nhất của Bản thuyết minh)

HỌ VÀ TÊN : 1/ Ngô Tường Vũ MSSV DH51700818..... LỚP: D17_TH04

2/ Võ Phi Sơn MSSV DH51700898..... LỚP: D17_TH04

NGÀNH : **Tin học**.....

1. ĐẦU ĐỀ BÀI THI :

Xây dựng website đặt vé xem phim

2. NHIỆM VỤ YÊU CẦU VỀ NỘI DUNG VÀ SỐ LIỆU BAN ĐẦU:

- Tìm hiểu nghiệp vụ
- Phân tích và thiết kế hệ thống
- Hiện thực chương trình

3. CÁC HỒ SƠ VÀ TÀI LIỆU CUNG CẤP BAN ĐẦU :

.....

4. NGÀY GIAO NHIỆM VỤ BÀI THI : 03/05/2021

5. NGÀY HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ : 14/08/2021

6. HỌ TÊN NGƯỜI HƯỚNG DẪN:

PHẦN HƯỚNG DẪN

(1) Hà Anh Vũ..... Toàn bộ.....

(2)

Nội dung và yêu cầu của Bài thi Tốt nghiệp đã được thông qua Khoa.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 07 năm 2021

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI HƯỚNG DẪN CHÍNH

(Ký và ghi rõ họ tên)

LỜI CẢM ƠN

Mới ngày nào còn lạ lẫm với môi trường này, thế mà đã 4 năm bọn em được học tập tại trường “**Đại học Công Nghệ Sài Gòn**”. Mới ngày nào bọn em chỉ là một tân sinh viên mới bước chân vào trường, vậy mà giờ đây đã là một sinh viên năm 4 rồi.

Trong 4 năm đại học, cảm ơn những thầy cô đã giảng dạy và truyền đạt kiến thức cho bọn em.

Và đây cũng là bài luận văn tốt nghiệp đầu tiên trong đời, đây cũng là một cơ hội để bọn em có thể cố gắng hết sức để học thêm nhiều kiến thức mới hơn. Em cũng xin gửi đến lời cảm ơn chân thành đến thầy **Hà Anh Vũ**, thầy là người hướng dẫn bọn em trong thời gian này, cảm ơn thầy đã truyền đạt kiến thức, hướng dẫn và góp ý tận tình, và định hướng cho bọn em để có thể hoàn thành tốt bài luận văn lần này.

Sau cùng, em xin bày tỏ sự biết ơn đối với gia đình, những người luôn hỗ trợ và động viên em để em có thể hoàn thành tốt được trong việc học tập.

Vì kiến thức của em còn hạn chế nên bài luận văn này còn nhiều thiếu sót, em mong nhận được những ý kiến của các thầy cô để em có thể hoàn thiện bài luận văn này hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Sinh viên thực hiện

Võ Phi Sơn

Ngô Tường Vũ

MỤC LỤC

NHIỆM VỤ BÀI THI TỐT NGHIỆP	3
LỜI CẢM ƠN.....	4
MỤC LỤC.....	5
MỤC LỤC CÁC HÌNH VẼ	7
CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU	1
1.1 ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1.2 MỤC TIÊU ĐỀ TÀI.....	1
CHƯƠNG 2. MÔ TẢ NGHIỆP VỤ.....	2
2.1 TỔNG QUAN	2
2.1.1 Yêu cầu chức năng của khách hàng thành viên.....	3
2.1.2 Yêu cầu chức năng của quản trị viên.....	3
2.1.3 Yêu cầu chức năng của khách hàng vắng lai	3
2.1.4 Yêu cầu chức năng của nhân viên.....	4
2.2 QUY TRÌNH ĐẶT VÉ TRỰC TIẾP TẠI QUẦY	5
2.3 QUY TRÌNH ĐẶT VÉ ONLINE	5
CHƯƠNG 3. THÀNH PHẦN TÁC NHÂN	6
3.1 USE CASE TỔNG QUÁT	6
3.1.1 Use case quản lý phim.....	7
3.1.2 Use case quản lý tin tức.....	11
3.1.3 Use case quản lý suất chiếu.....	14
3.1.4 Use case quản lý phòng	17
3.1.5 Use case quản lý rạp.....	20
3.1.6 Use case quản lý vé.....	22
3.1.7 Use case quản lý dạng phim	25
CHƯƠNG 4. THÀNH PHẦN XỬ LÝ	28
4.1 SƠ ĐỒ TUẦN TỰ'	28
4.1.1 Sơ đồ tuần tự quản lý phim.....	28
4.1.2 Sơ đồ tuần tự quản lý tin tức.....	29
4.1.3 Sơ đồ tuần tự quản lý suất chiếu.....	31
4.1.4 Sơ đồ tuần tự quản lý phòng	32
4.1.5 Sơ đồ tuần tự quản lý vé	34
4.1.6 Sơ đồ tuần tự quản lý dạng phim.....	34

4.1.7 Sơ đồ tuần tự quản lý rạp	36
4.2 SƠ ĐỒ CỘNG TÁC	38
4.2.1 Sơ đồ cộng tác quản lý phim	38
4.2.2 Sơ đồ cộng tác quản lý tin tức	39
4.2.3 Sơ đồ cộng tác quản lý suất chiếu	39
4.2.4 Sơ đồ cộng tác quản lý phòng.....	40
4.2.5 Sơ đồ cộng tác quản lý vé.....	40
4.2.6 Sơ đồ cộng tác quản lý dạng phim	41
4.2.7 Sơ đồ cộng tác quản lý rạp	42
CHƯƠNG 5. THÀNH PHẦN DỮ LIỆU	43
5.1 PHÂN TÍCH Ở MỨC QUAN NIỆM.....	43
5.1.1 Sơ đồ ER / sơ đồ lớp	43
5.1.2 Mô tả loại thực thể	43
5.1.3 Mô tả các ràng buộc dữ liệu	47
5.2 THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU	48
5.2.1 Sơ đồ logic dữ liệu (mô hình quan hệ)	48
5.2.2 Mô tả các bảng dữ liệu	48
5.2.3 Mô tả các ràng buộc dữ liệu	53
CHƯƠNG 6. THÀNH PHẦN GIAO DIỆN.....	54
6.1 GIAO DIỆN KHÁCH HÀNG	54
6.1.1 Trang chủ	54
6.1.2 Chi tiết phim	54
6.1.3 Trailer phim.....	55
6.1.4 Chọn suất chiếu	55
6.1.5 Chọn ghế	56
6.1.6 Thanh toán.....	56
6.1.7 Xem thông tin vé đã đặt.....	57
6.2 GIAO DIỆN ADMIN	57
6.2.1 Trang chủ	57
6.2.3 Quản lý dạng phim.....	58
6.2.4 Quản lý phim	58
6.2.5 Quản lý vé	59
6.2.6 Quản lý suất chiếu	59
6.2.7 Quản lý rạp	60

6.2.8 Quản lý khách hàng	60
---------------------------------------	-----------

MỤC LỤC CÁC HÌNH VẼ

Hình vẽ Use-case

Hình 3 - 1. Use case tổng quát	6
--------------------------------------	---

Hình 3.1. 1 Use case quản lý phim.....	7
Hình 3.1. 2 Use case quản lý tin tức.....	11
Hình 3.1. 3 Use case quản lý suất chiếu.....	14
Hình 3.1. 4 Use case quản lý phòng.....	17
Hình 3.1. 6 Use case quản lý rạp.....	20
Hình 3.1. 7 Use case quản lý vé.....	22
Hình 3.1. 8 Use case quản lý dạng phim.....	25

Hình vẽ sơ đồ tuần tự

Hình 4.1.1. 1 Thêm Phim	28
Hình 4.1.1. 2 Sửa phim	29
Hình 4.1.1. 3 Xóa phim.....	29

Hình 4.1.2 1 Thêm tin tức	30
Hình 4.1.2 2 Sửa tin tức	30
Hình 4.1.2 3 Xóa tin tức.....	30

Hình 4.1.3 1 Thêm suất chiếu	31
Hình 4.1.3 2 Sửa suất chiếu.....	31
Hình 4.1.3 3 Xóa suất chiếu	32

Hình 4.1.4 1Thêm phòng.....	32
Hình 4.1.4 2 Sửa phòng.....	33
Hình 4.1.4 3 Xóa phòng	33

Hình 4.1.6 1 Xem chi tiết vé	34
Hình 4.1.6 2 Cập nhật vé.....	34

Hình 4.1.7 1 Thêm dạng phim.....	35
Hình 4.1.7 2 Sửa dạng phim.....	35
Hình 4.1.7 3 Xóa dạng phim	36

Hình vẽ sơ đồ cộng tác

Hình 4.2. 1 Sơ đồ cộng tác quản lý phim	38
Hình 4.2. 2 Sơ đồ cộng tác quản lý tin tức	39
Hình 4.2. 3 Sơ đồ cộng tác quản lý suất chiếu	40
Hình 4.2. 4 Sơ đồ cộng tác quản lý phòng	40
Hình 4.2. 5 Sơ đồ cộng tác quản lý vé	41
Hình 4.2. 6 Sơ đồ cộng tác quản lý dạng phim	41

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU

1.1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, với sự phát triển nhanh chóng của ngành giải trí, các rạp chiếu phim được xây dựng ngày càng nhiều trên thế giới để phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của khán giả. Tuy nhiên, việc tương tác với khách hàng luôn gặp khó khăn. Khách hàng luôn phải xếp hàng chờ đợi hàng giờ để mua được vé xem phim, không nắm rõ được lịch chiếu cụ thể cho tới khi đến rạp, việc bán vé thủ công và không cho khách hàng lựa chọn chỗ ngồi gây cho họ sự khó chịu. Về lâu về dài, những bất tiện này cũng ít nhiều ảnh hưởng đến thu nhập của rạp phim. Vì vậy, việc tạo ra hệ thống tương tác giữa khách hàng và rạp chiếu phim là một nhu cầu tất yếu và giúp cho việc phục vụ và chăm sóc ngày càng trở nên đơn giản hơn, nhanh chóng hơn và dễ dàng hơn. Rạp chiếu phim TinyCinema đã được tin học hóa các công tác quản lý bằng phần mềm với các chức năng cơ bản như quản lý phim, quản lý thông tin khách hàng, quản lý sự kiện, quản lý nhân viên ... Tuy nhiên, vẫn chưa thực sự có được một kênh giao tiếp trực tiếp với khách hàng và hệ thống và vẫn chưa giải quyết được việc bán vé một cách thủ công. Để giải quyết vấn đề trên, cần một giải pháp mang tính thực tiễn, cần xây dựng nên một hệ thống phục vụ công tác quản lý các rạp chiếu phim trực thuộc hệ thống rạp TikiLazadaCinema, đồng thời tạo nên kênh thông tin chính thức để quảng bá thương hiệu đến với người dùng. Hệ thống được xây dựng phải là một hệ thống quản lý tích hợp, lưu trữ thông tin tập trung và dễ dàng tương tác với khách hàng. Bên cạnh đó cũng cần chuẩn hóa quy trình các công việc, để việc ứng dụng công nghệ thông tin thực sự có hiệu quả

1.2 MỤC TIÊU ĐỀ TÀI

Xây dựng được website giúp rạp phim có thể bán vé cũng như quản lý rạp một cách tốt, thuận tiện và nhanh chóng hơn. Ngoài ra, hệ thống cũng có thể giúp các bạn muốn xem phim có thể ở nhà an tâm đặt vé, lựa chọn cho mình những bộ phim yêu thích với suất chiếu thích hợp.

CHƯƠNG 2. MÔ TẢ NGHIỆP VỤ

2.1 TỔNG QUAN

Để đáp ứng nhu cầu giải trí, nghỉ ngơi thư giãn của phần lớn người tiêu dùng hiện nay, nhiều loại hình giải trí đa dạng, phong phú đã ra đời với nhiều đặc tính hấp dẫn như: dịch vụ chiếu phim rạp,... Đây được xem là dịch vụ, loại hình vô cùng hút khách và thu được nhiều lợi nhuận. Với nhu cầu sử dụng các dịch vụ giải trí có các điểm chung là: Nhanh, tiện lợi nên việc các rạp chiếu phim, nhà hát xây dựng các kênh online để khách hàng tiện tra cứu thông tin và sử dụng dịch vụ là vô cùng cần thiết. Nên việc tạo ra những website để khách hàng có thể biết những phim sắp chiếu và có thể đặt lịch xem trước cho mình là rất cần thiết. Xây dựng website hỗ trợ quản lý và quảng bá Hệ thống rạp chiếu phim TikiLazadaCinema đáp ứng những yêu cầu sau:

- Quản lý quá trình nhập xuất thông tin của phim, lịch chiếu và các thông tin của rạp phim một cách nhanh chóng và dễ dàng.
- Quản lý và kết xuất báo cáo đáng tin cậy và tự động.
- Quản lý đầy đủ thông tin rạp chiếu, phòng chiếu.
- Quản lý thông tin và giao dịch của khách hàng.
- Quản lý quá trình đặt vé online kết hợp với các sự kiện khuyến mãi và giải quyết vấn đề truy xuất đồng thời trong quá trình đặt vé.
- Cập nhật tin tức liên tục tới khách hàng.
- Tạo một kênh liên lạc để khách hàng có thể phản hồi và đóng góp ý kiến - Thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, giúp truy xuất, sao lưu và phục hồi dễ dàng, đồng bộ, nhanh chóng và đáng tin cậy.

Có 4 đối tượng sử dụng website này là: quản trị viên (Admin), nhân viên, khách hàng thành viên và khách hàng vắng lai.

- **Admin:** là thành viên quản trị của hệ thống, có các quyền và chức năng như: quản lý tài khoản, quản lý phim, xử lý đặt vé, quản lý khuyến mãi.
- **Khách hàng vắng lai:** là khách hàng chưa có tài khoản, có các chức năng như: đăng ký tài khoản, xem và tìm kiếm thông tin phim, không có chức năng đặt vé, nếu khách muốn đặt vé thì phải có tài khoản để đăng nhập vào hệ thống và tiến hành đặt vé.

- **Khách hàng thành viên:** là khách hàng đã có tài khoản, có tất cả chức năng của khách hàng vĩnh lai và có thêm chức năng khác là : đặt vé, quản lý đơn đặt vé.
- **Nhân viên:** là nhân viên bán vé, có chức năng bán vé xem phim, thanh toán vé trực tiếp, xem đơn hàng của khách hàng.

2.1.1 Yêu cầu chức năng của khách hàng thành viên

- Đăng ký tài khoản thành viên: khách hàng có thể đăng ký thành viên để trở thành thành viên của website.
- Đăng nhập thành viên: khách hàng đăng nhập vào website mới có thể tiến hành mua vé xem phim và có thể bình luận bộ phim mình đã xem.
- Tìm kiếm phim: khách hàng có thể tìm kiếm phim theo tên hoặc ngày chiếu.
- Xem thông tin chi tiết phim: khách hàng truy cập vào website có thêm xem tất cả các thông tin của một bộ phim như: hình ảnh, giới thiệu, giá, ...
- Đặt vé: sau khi chọn phim khách hàng có thể tiến hành đặt vé.
- Thanh toán: khi tiến hành thanh toán, khách hàng có thể chọn các phương thức thanh toán như: thanh toán qua thẻ ATM

2.1.2 Yêu cầu chức năng của quản trị viên

- Quản lý phim: admin có thể thêm, xóa và sửa thông tin phim.
- Quản lý loại phim: admin có thể thêm, xóa và sửa loại phim.
- Quản lý dạng phim: Admin có thể thêm, xóa hoặc sửa dạng phim.
- Quản lý thành phố: Admin có thể thêm, xóa hoặc sửa thành phố.
- Quản lý rạp: Admin có thể thêm, xóa hoặc sửa thông tin rạp.
- Quản lý vé: admin có thể xem danh sách vé và cập nhật trạng thái vé.
- Quản lý nhân viên: admin có thể thêm, xóa nhân viên.
- Quản lý khách hàng: admin có thể thêm, xóa khách hàng

2.1.3 Yêu cầu chức năng của khách hàng vĩnh lai

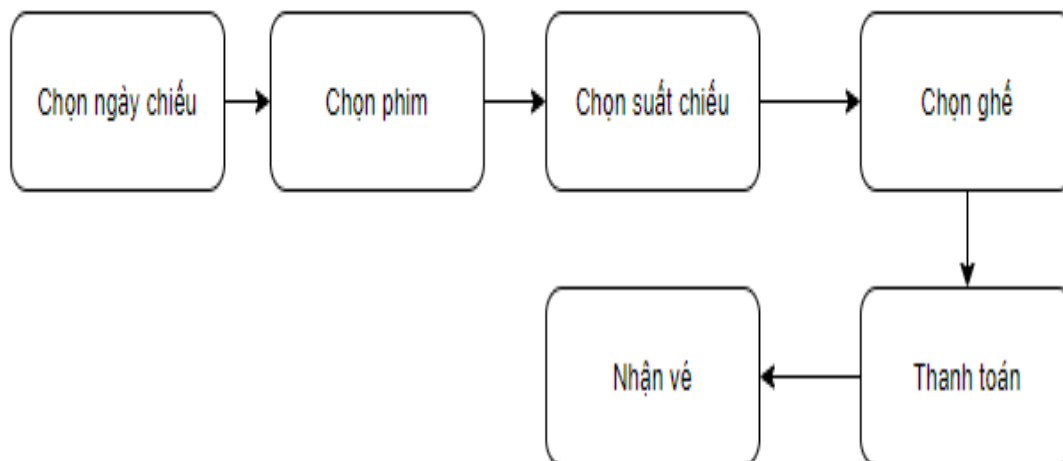
- Xem mọi thông tin trên website đăng tải: khách hàng có thể xem các phim được ra mắt mới nhất, các phim đang hot, các thông tin khuyến mãi mới nhất trên trang web của rạp TikiLazadaCinema.
- Có thể đăng kí làm thành viên: khi chưa làm thành viên của rạp, khách hàng có thể đăng ký để làm thành viên của cửa hàng.
- Tìm kiếm: khách hàng có thể tìm kiếm các sản phẩm mà mình muốn trên trang web

2.1.4 Yêu cầu chức năng của nhân viên

- Xử lý đặt hàng: nhân viên thanh toán hóa đơn khi khách hàng đặt mua trực tiếp.
- Xem hóa đơn: nhân viên xem hóa đơn thanh toán vé của khách hàng.
- Hỗ trợ khách hàng mua vé trực tiếp: hướng dẫn khách hàng đặt vé, mua đồ ăn.

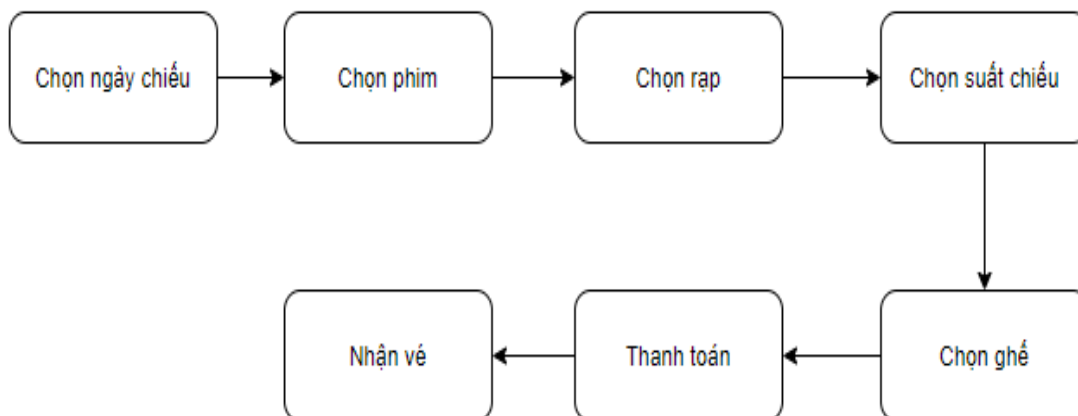
2.2 QUY TRÌNH ĐẶT VÉ TRỰC TIẾP TẠI QUẦY

- Chọn ngày chiếu → Chọn phim → Chọn suất chiếu → Chọn ghế → Thanh toán → Nhận vé.



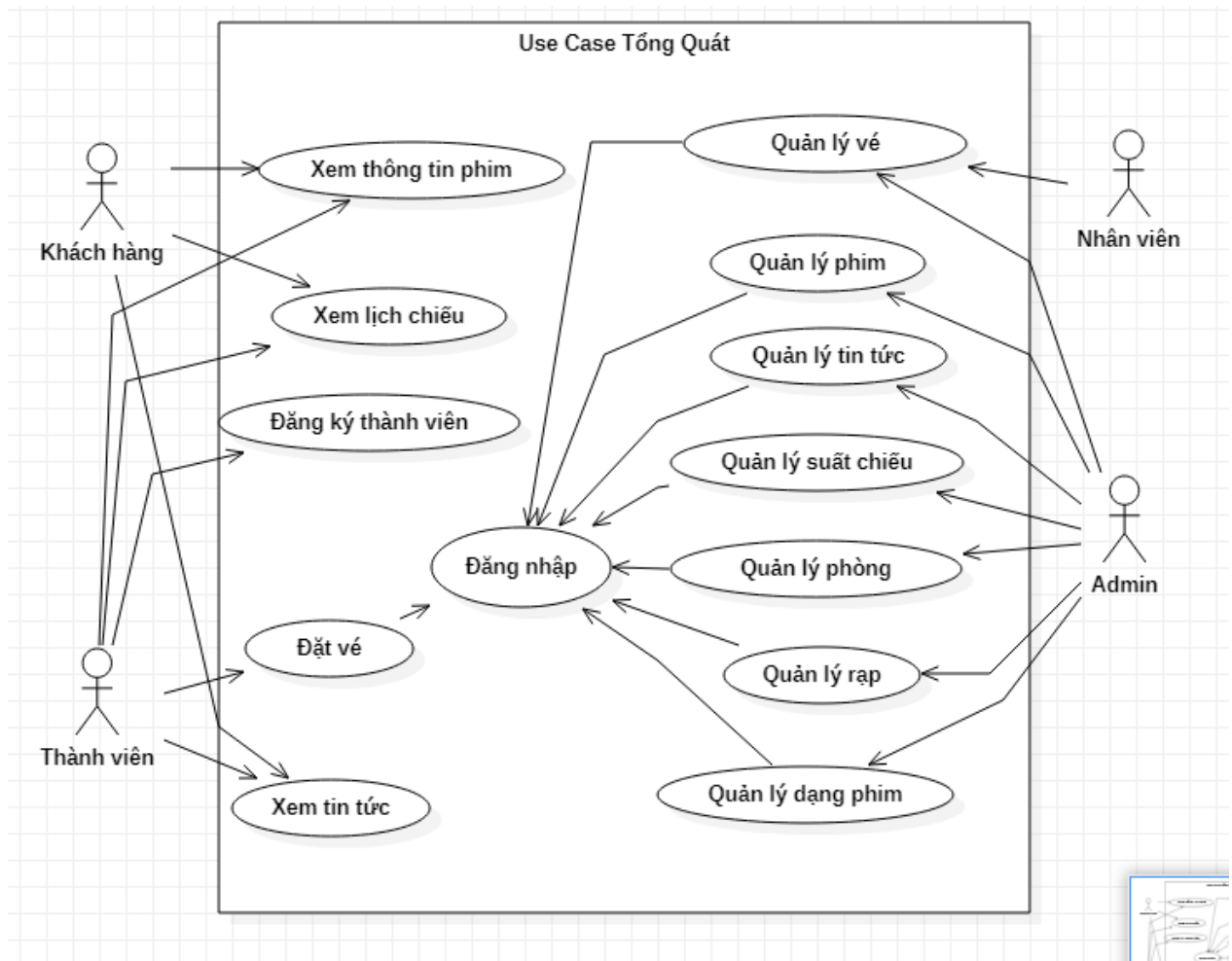
2.3 QUY TRÌNH ĐẶT VÉ ONLINE

- Chọn ngày chiếu → Chọn phim → Chọn rạp → Chọn suất chiếu → Chọn ghế → Thanh toán → Nhận vé.



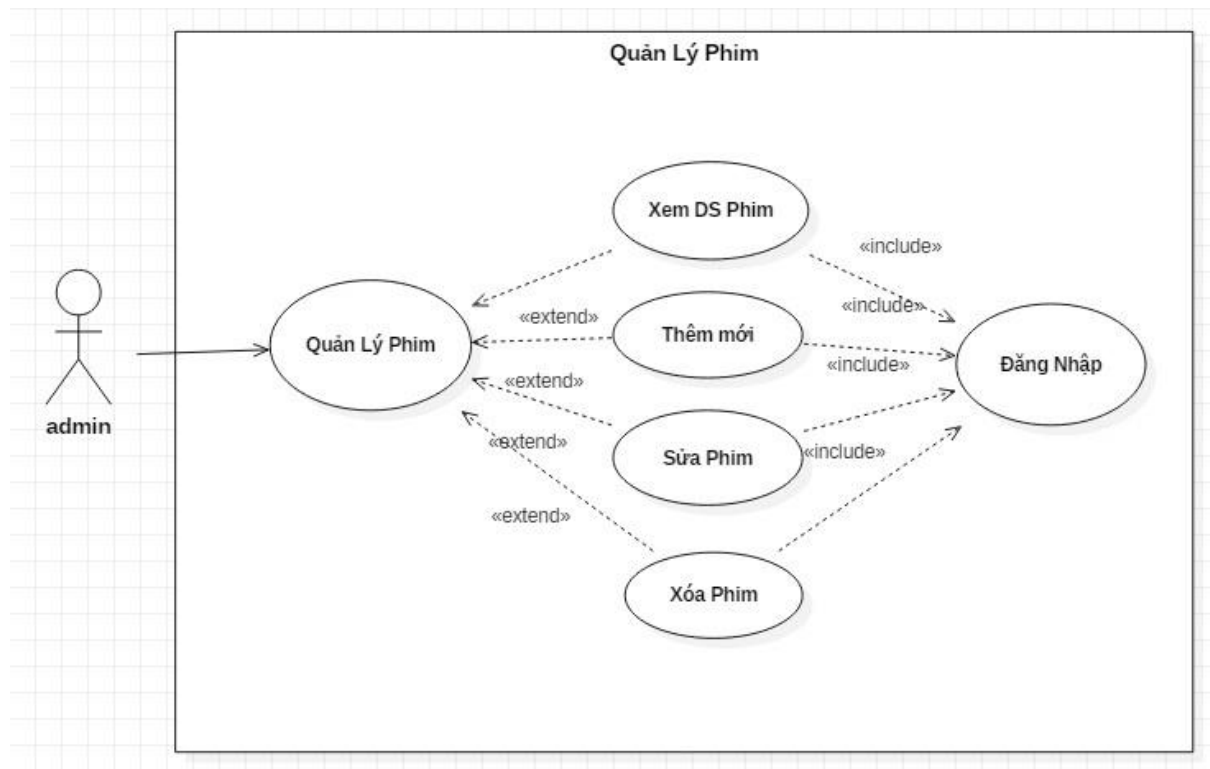
CHƯƠNG 3. THÀNH PHẦN TÁC NHÂN

3.1 USE CASE TỔNG QUÁT



Hình 3 - 1. Use case tổng quát

3.1.1 Use case quản lý phim



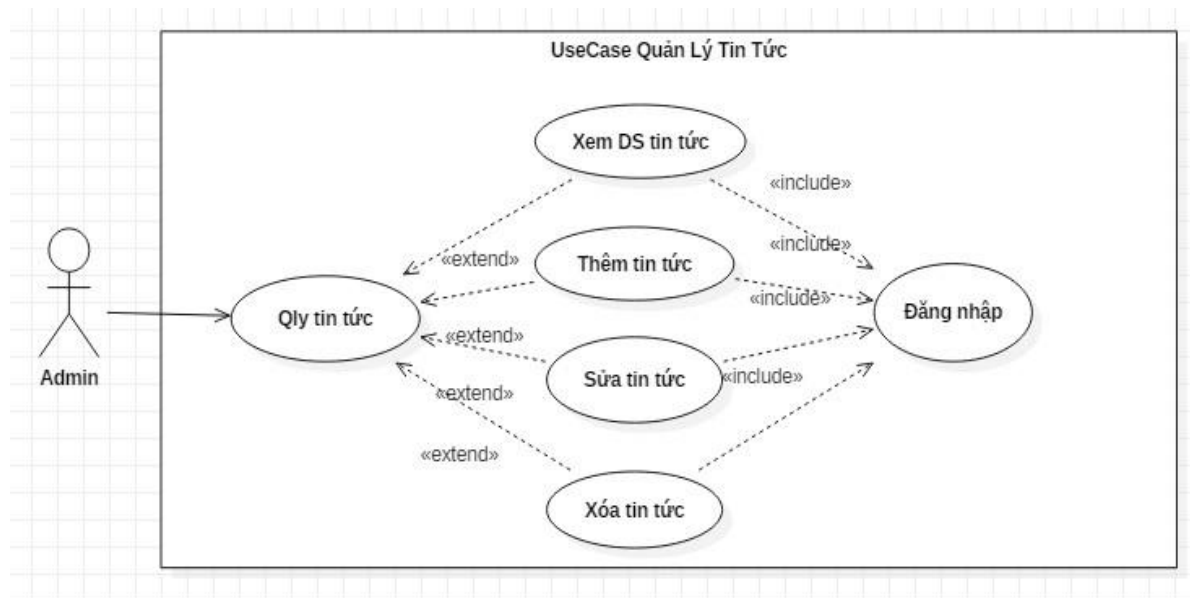
Hình 3.1. 1 Use case quản lý phim

Tên Use case	Quản lý Phim
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản lý xem thông tin các phim và thực hiện các chức năng: Thêm, Xóa, Sửa.
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Actor chọn chức năng Quản lý Phim. 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý Phim. <ul style="list-style-type: none"> ➤ <i>Extend Use Case Themphim.</i> ➤ <i>Extend Use Case Suaphim.</i> ➤ <i>Extend Use Case Xoaphim.</i> ➤ <i>Extend Use Case XemDSphim.</i>
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 3. Actor nhấn nút Thoát. 4. Hệ thống hủy màn hình Quản lý Phim.

<Extend Use Case>	<p>ThemPhim</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor nhập thông tin phim. 2. Kiểm tra thông tin không rỗng. 3. Actor nhấn nút thêm. 4. Cập nhật CSDL. 5. Hiển thị thông tin cập nhật. 6. Actor nhấn nút thoát. 7. Hủy màn hình cập nhật Quản lý phim. <p>Rẽ nhánh 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng. 3.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Thông tin bị trùng. 5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 3:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.2. Kiểm tra thông tin phim hợp lệ. 4.3. Cập nhật CSDL.
<Extend Use Case>	<p>SuaPhim</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor chọn thông tin phim từ danh sách phim. 2. Hiển thị thông tin phim lên Form. 3. Actor thay đổi thông tin phim.. 4. Kiểm tra thông tin không rỗng. 5. Actor nhấn nút sửa. 6. Cập nhật CSDL. 7. Hiển thị thông tin cập nhật. 8. Actor nhấn nút thoát.

	<p>9. <i>Hủy màn hình Quản Lý Phim.</i></p> <p>Rẽ nhánh :</p> <p>4.1. <i>Kiểm tra thông tin bị rỗng.</i></p> <p>5.1. <i>Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</i></p>
<Extend Use Case>	<p>XoaPhim</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Actor chọn thông tin phim từ danh sách phim.</i> 2. <i>Hiển thị thông tin phim lên Form.</i> 3. <i>Actor nhấn nút xóa.</i> 4. <i>Cập nhật CSDL.</i> 5. <i>Hiển thị thông tin cập nhật.</i> 6. <i>Actor nhấn nút thoát.</i> 7. <i>Hủy màn hình Quản Lý Phim.</i>
<Extend Use Case>	<p>XemDSPhim</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Actor nhập thông tin phim cần tìm.</i> 2. <i>Kiểm tra thông tin không rỗng.</i> 3. <i>Actor nhấn nút tra cứu.</i> 4. <i>Hiển thị thông tin phim lên Form.</i> 5. <i>Actor nhấn nút thoát.</i> 6. <i>Hủy màn hình Quản Lý Phim.</i> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>3.1. <i>Tra cứu gần đúng.</i></p> <p>4.1. <i>Hiển thông tin Phim lên Form.</i></p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>3.2. <i>Tra cứu chính xác.</i></p> <p>4.2 <i>Hiển thị thông tin Phim lên Form.</i></p>

3.1.2 Use case quản lý tin tức



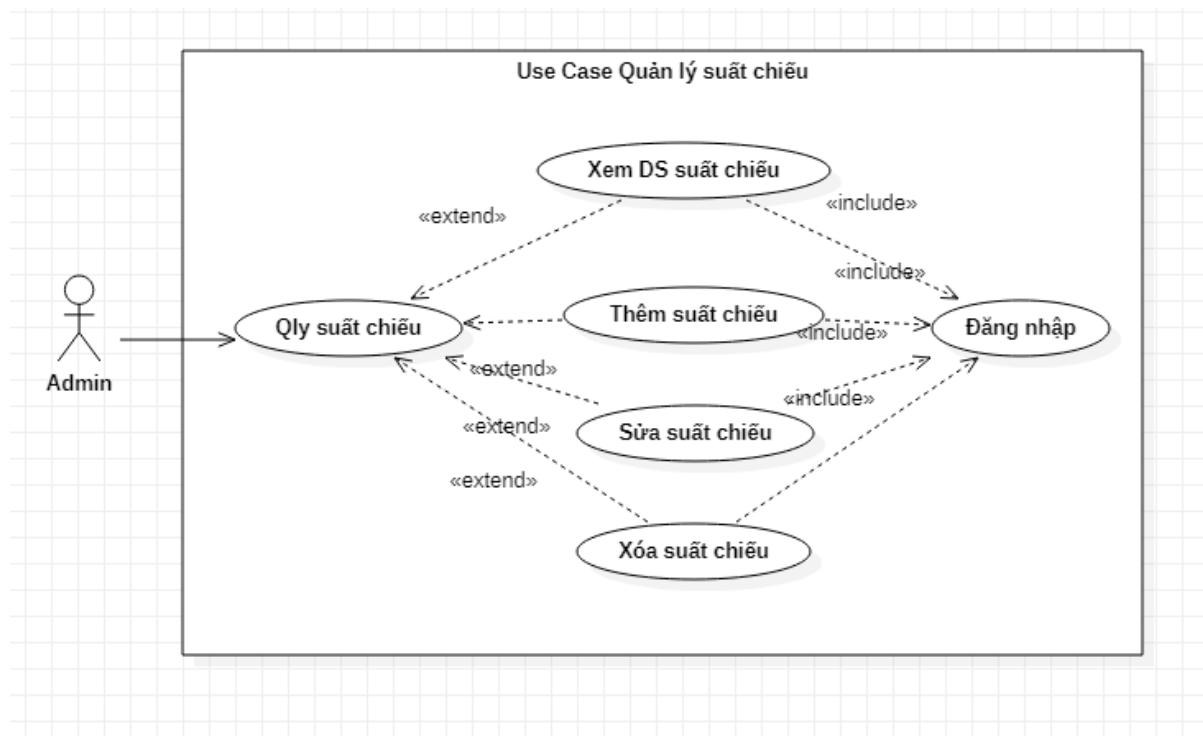
Hình 3.1. 2 Use case quản lý tin tức

Tên Use case	Quản lý Tin Tức
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản lý xem thông tin các tin tức và thực hiện các chức năng: Thêm, Xóa, Sửa.
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Actor chọn chức năng Quản lý Tin Tức. 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý Tin Tức. <ul style="list-style-type: none"> ➤ Extend Use Case Themtin tức. ➤ Extend Use Case Suatin tức. ➤ Extend Use Case Xoatin tức. ➤ Extend Use Case XemDStin tức.
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Actor nhấn nút Thoát. 2. Hệ thống hủy màn hình Quản lý Tin Tức.
<Extend Use Case>	ThemTinTuc <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor nhập thông tin tin tức.

	<p>2. Kiểm tra thông tin không rỗng.</p> <p>3. Actor nhấn nút thêm.</p> <p>4. Cập nhật CSDL.</p> <p>5. Hiển thị thông tin cập nhật.</p> <p>6. Actor nhấn nút thoát.</p> <p>7. Hủy màn hình cập nhật Quản lý tin tức.</p> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>2.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>3.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>4.1. Thông tin bị trùng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p> <p>Rẽ nhánh 3:</p> <p>4.2. Kiểm tra thông tin tin tức hợp lệ.</p> <p>4.3. Cập nhật CSDL.</p>
<Extend Use Case>	<p>SuaPhim</p> <p>8. Actor chọn thông tin tin tức từ danh sách tin tức.</p> <p>9. Hiển thị thông tin tin tức lên Form.</p> <p>10. Actor thay đổi thông tin tin tức..</p> <p>11. Kiểm tra thông tin không rỗng.</p> <p>12. Actor nhấn nút sửa.</p> <p>13. Cập nhật CSDL.</p> <p>14. Hiển thị thông tin cập nhật.</p> <p>15. Actor nhấn nút thoát.</p> <p>16. Hủy màn hình Quản Lý Tin Tức.</p> <p>Rẽ nhánh :</p>

	<p>4.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p>
<Extend Use Case>	<p>XoaTinTuc</p> <p><i>17. Actor chọn thông tin tin tức từ danh sách tin tức.</i></p> <p><i>18. Hiển thị thông tin tin tức lên Form.</i></p> <p><i>19. Actor nhấn nút xóa.</i></p> <p><i>20. Cập nhật CSDL.</i></p> <p><i>21. Hiển thị thông tin cập nhật.</i></p> <p><i>22. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>23. Hủy màn hình Quản Lý Tin Tức.</i></p>
<Extend Use Case>	<p>XemDSTinTuc</p> <p><i>24. Actor nhập thông tin tin tức cần tìm.</i></p> <p><i>25. Kiểm tra thông tin không rỗng.</i></p> <p><i>26. Actor nhấn nút tra cứu.</i></p> <p><i>27. Hiển thị thông tin tin tức lên Form.</i></p> <p><i>28. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>29. Hủy màn hình Quản Lý Tin Tức.</i></p> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>3.1. Tra cứu gần đúng.</p> <p>4.1. Hiển thông tin Tin Tức lên Form.</p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>3.2. Tra cứu chính xác.</p> <p>4.2. Hiển thị thông tin Tin Tức lên Form.</p>

3.1.3 Use case quản lý suất chiếu



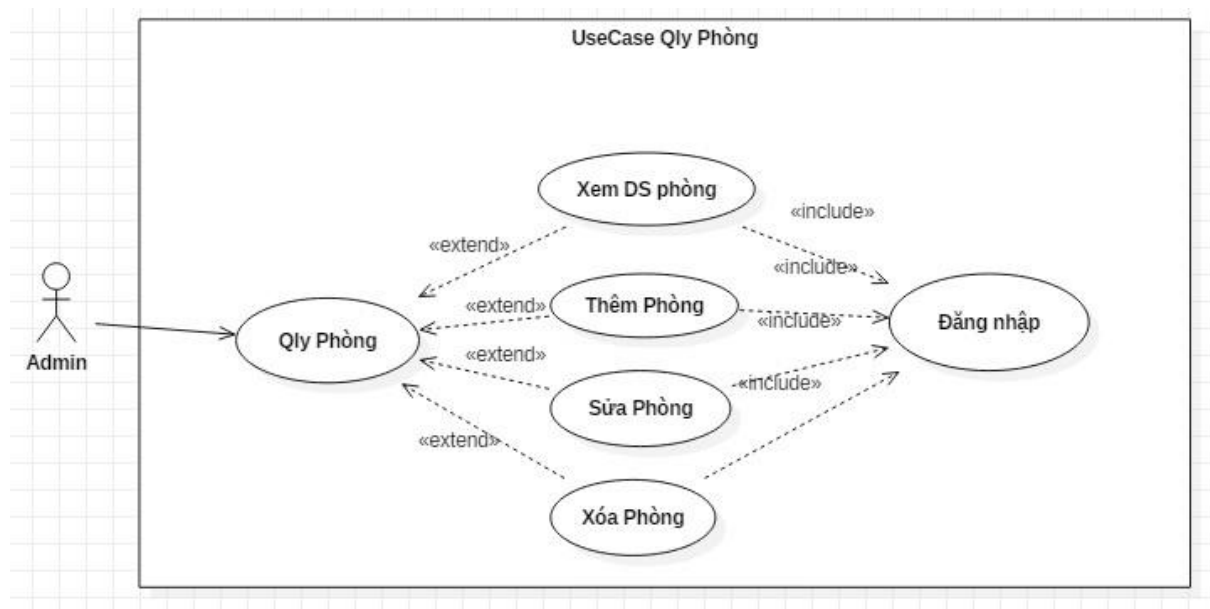
Hình 3.1. 3 Use case quản lý suất chiếu

Tên Use case	Quản lý Suất Chiếu
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản lý xem thông tin suất chiếu và thực hiện các chức năng: Thêm, Xóa, Sửa.
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Actor chọn chức năng Quản lý Suất Chiếu. 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý Suất Chiếu. <ul style="list-style-type: none"> ➤ <i>Extend Use Case Themsuatchieu.</i> ➤ <i>Extend Use Case Suasuatchieu.</i> ➤ <i>Extend Use Case Xoasuatchieu.</i> ➤ <i>Extend Use Case XemDSsuatchieu.</i>
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 3. Actor nhấn nút Thoát. 4. Hệ thống hủy màn hình Quản lý suất chiếu.

<Extend Use Case>	<p>ThemSuatChieu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor nhập thông tin suất chiếu. 2. Kiểm tra thông tin không rỗng. 3. Actor nhấn nút thêm. 4. Cập nhật CSDL. 5. Hiển thị thông tin cập nhật. 6. Actor nhấn nút thoát. 7. Hủy màn hình cập nhật Quản lý suất chiếu. <p>Rẽ nhánh 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng. 3.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Thông tin bị trùng. 5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 3:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.2. Kiểm tra thông tin phim hợp lệ. 4.3. Cập nhật CSDL.
<Extend Use Case>	<p>SuaSuatChieu</p> <ol style="list-style-type: none"> 8. Actor chọn thông tin suất chiếu từ danh sách suất chiếu. 9. Hiển thị thông tin suất chiếu lên Form. 10. Actor thay đổi thông tin suất chiếu. 11. Kiểm tra thông tin không rỗng. 12. Actor nhấn nút sửa. 13. Cập nhật CSDL. 14. Hiển thị thông tin cập nhật. 15. Actor nhấn nút thoát.

	<p><i>16. Hủy màn hình Quản Lý Suất Chiều.</i></p> <p>Rẽ nhánh :</p> <p>4.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p>
<Extend Use Case>	<p>XoaLichChieu</p> <p><i>17. Actor chọn thông tin suất chiều từ danh sách suất chiều.</i></p> <p><i>18. Hiển thị thông tin suất chiều lên Form.</i></p> <p><i>19. Actor nhấn nút xóa.</i></p> <p><i>20. Cập nhật CSDL.</i></p> <p><i>21. Hiển thị thông tin cập nhật.</i></p> <p><i>22. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>23. Hủy màn hình Quản Lý Suất Chiều.</i></p>
<Extend Use Case>	<p>XemDSSuatChieu</p> <p><i>24. Actor ấn vào danh sách suất chiều.</i></p> <p><i>25. Hiển thị thông tin lịch chiều lên Form.</i></p> <p><i>26. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>27. Hủy màn hình Quản Lý Suất Chiều.</i></p> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>3.1. Tra cứu gần đúng.</p> <p>4.1. Hiển thị thông tin suất chiều lên Form.</p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>3.2. Tra cứu chính xác.</p> <p>4.2. Hiển thị thông tin suất chiều lên Form.</p>

3.1.4 Use case quản lý phòng



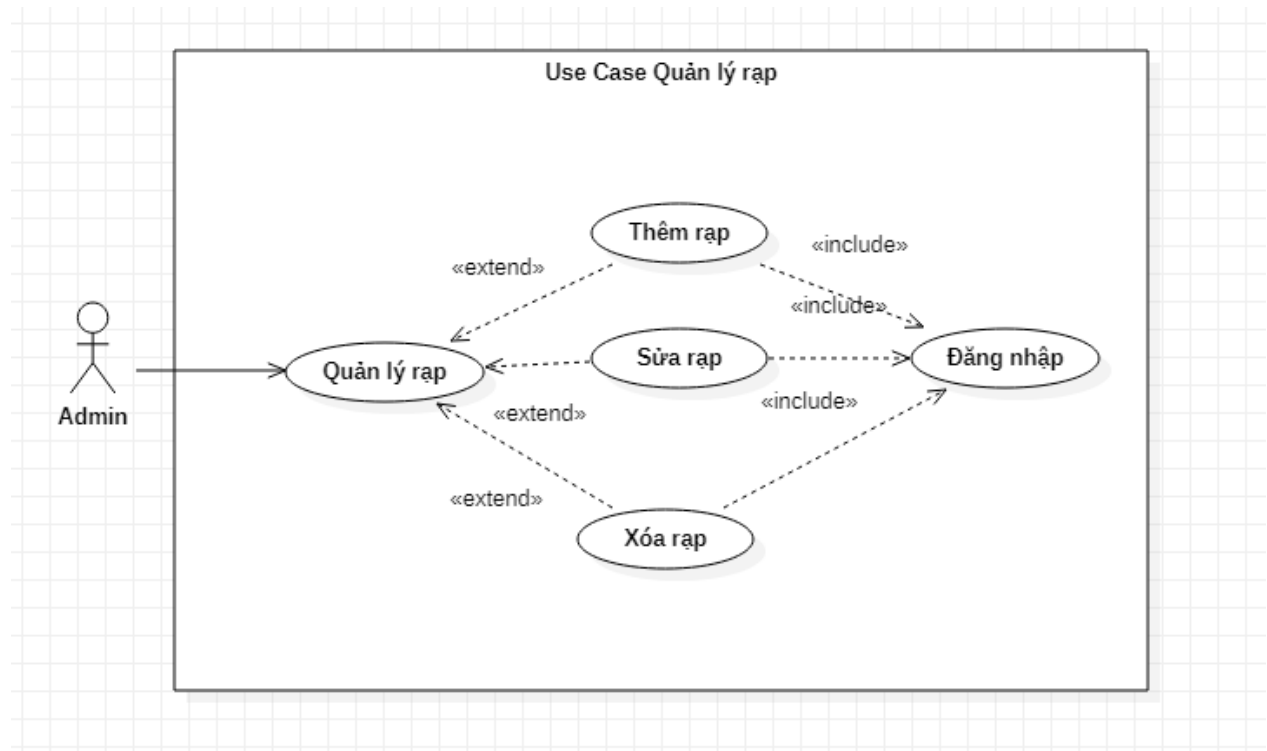
Hình 3.1. 4 Use case quản lý phòng

Tên Use case	Quản lý Phòng
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản lý xem thông tin phòng và thực hiện các chức năng: Thêm, Xóa, Sửa.
Luồng sự kiện chính	1. Actor chọn chức năng Quản lý Phòng. 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý Phòng. ➤ <i>Extend Use Case Themphong.</i> ➤ <i>Extend Use Case Suaphong.</i> ➤ <i>Extend Use Case Xoaphong.</i> ➤ <i>Extend Use Case XemDSphong.</i>
Luồng sự kiện phụ	3. Actor nhấn nút Thoát. 4. Hệ thống hủy màn hình Quản lý Phòng.
<Extend Use Case>	ThemPhong 1. Actor nhập thông tin phòng.

	<p>2. Kiểm tra thông tin không rỗng.</p> <p>3. Actor nhấn nút thêm.</p> <p>4. Cập nhật CSDL.</p> <p>5. Hiển thị thông tin cập nhật.</p> <p>6. Actor nhấn nút thoát.</p> <p>7. Hủy màn hình cập nhật Quản lý phòng.</p> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>2.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>3.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>4.1. Thông tin bị trùng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p> <p>Rẽ nhánh 3:</p> <p>4.2. Kiểm tra thông tin phòng hợp lệ.</p> <p>4.3. Cập nhật CSDL.</p>
<Extend Use Case>	<p>SuaPhong</p> <p>8. Actor chọn thông tin phòng từ danh sách phòng.</p> <p>9. Hiển thị thông tin phòng lên Form.</p> <p>10. Actor thay đổi thông tin phòng.</p> <p>11. Kiểm tra thông tin không rỗng.</p> <p>12. Actor nhấn nút sửa.</p> <p>13. Cập nhật CSDL.</p> <p>14. Hiển thị thông tin cập nhật.</p> <p>15. Actor nhấn nút thoát.</p> <p>16. Hủy màn hình Quản Lý Phòng.</p> <p>Rẽ nhánh :</p>

	<p>4.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p>
<Extend Use Case>	<p>XoaPhong</p> <p><i>17. Actor chọn thông tin phim từ danh sách phòng.</i></p> <p><i>18. Hiển thị thông tin phòng lên Form.</i></p> <p><i>19. Actor nhấn nút xóa.</i></p> <p><i>20. Cập nhật CSDL.</i></p> <p><i>21. Hiển thị thông tin cập nhật.</i></p> <p><i>22. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>23. Hủy màn hình Quản Lý Phòng.</i></p>
<Extend Use Case>	<p>XemDSPhong</p> <p><i>24. Actor nhập thông tin phòng cần tìm.</i></p> <p><i>25. Kiểm tra thông tin không rỗng.</i></p> <p><i>26. Actor nhấn nút tra cứu.</i></p> <p><i>27. Hiển thị thông tin phòng lên Form.</i></p> <p><i>28. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>29. Hủy màn hình Quản Lý Phòng.</i></p> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>3.1. Tra cứu gần đúng.</p> <p>4.1. Hiển thông tin Phòng lên Form.</p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>3.2. Tra cứu chính xác.</p> <p>4.2. Hiển thị thông tin Phòng lên Form.</p>

3.1.5 Use case quản lý rạp



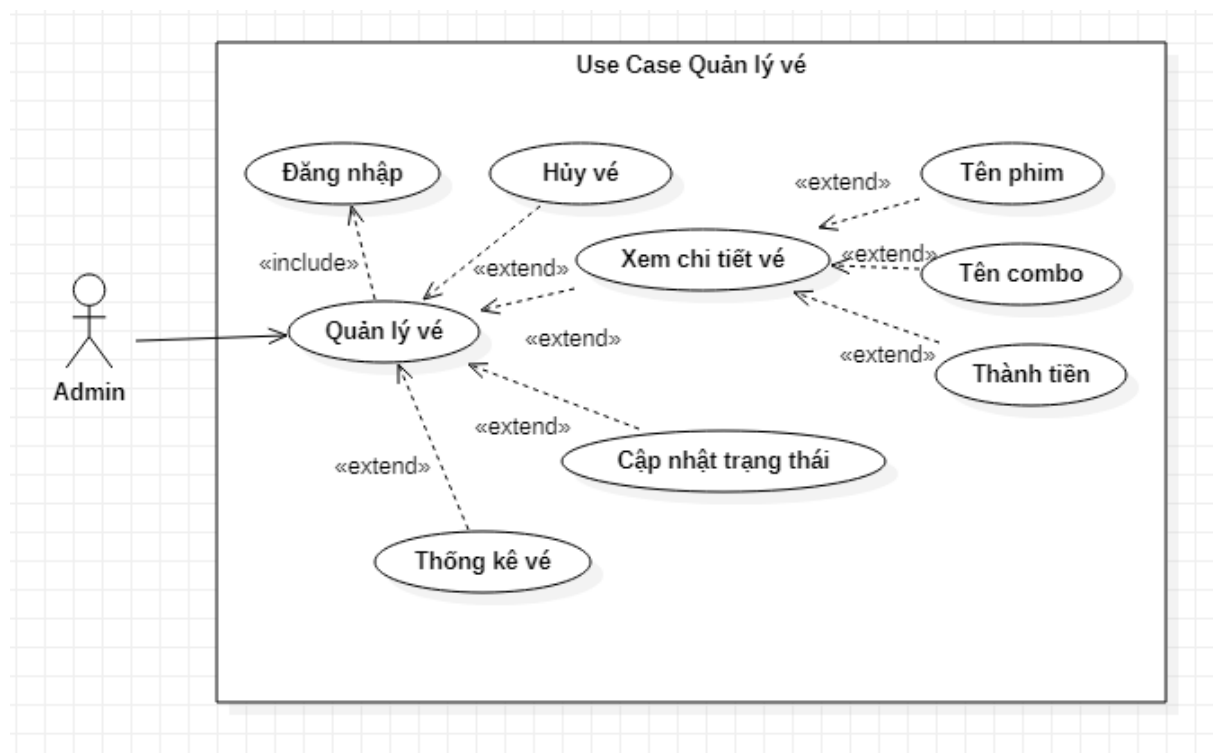
Hình 3.1. 5 Use case quản lý rạp

Tên Use case	Quản lý Rạp
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản lý và thực hiện các chức năng: Thêm, Xóa, Sửa.
Luồng sự kiện chính	1. Actor chọn chức năng Quản lý Rạp. 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý Rạp. ➤ <i>Extend Use Case Themrap.</i> ➤ <i>Extend Use Case Suarap.</i> ➤ <i>Extend Use Case Xoarap.</i>
Luồng sự kiện phụ	3. Actor nhấn nút Thoát. 4. Hệ thống hủy màn hình Quản lý Rạp.

<Extend Use Case>	<p>ThemRap</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor nhập thông tin Rap. 2. Kiểm tra thông tin không rỗng. 3. Actor nhấn nút thêm. 4. Cập nhật CSDL. 5. Hiển thị thông tin cập nhật. 6. Actor nhấn nút thoát. 7. Hủy màn hình cập nhật Quản lý Rap. <p>Rẽ nhánh 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng. 3.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Thông tin bị trùng. 5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 3:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.2. Kiểm tra thông tin ghé hợp lệ. 4.3. Cập nhật CSDL.
<Extend Use Case>	<p>SuaRap</p> <ol style="list-style-type: none"> 8. Actor chọn thông tin ghé từ danh sách Rap. 9. Hiển thị thông tin Rap lên Form. 10. Actor thay đổi thông tin Rap. 11. Kiểm tra thông tin không rỗng. 12. Actor nhấn nút sửa. 13. Cập nhật CSDL. 14. Hiển thị thông tin cập nhật. 15. Actor nhấn nút thoát.

	<p><i>16. Hủy màn hình Quản Lý Rạp.</i></p> <p>Rẽ nhánh :</p> <p>4.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p>
<Extend Use Case>	<p>XoaRap</p> <p><i>17. Actor chọn thông tin ghế từ danh sách Rạp.</i></p> <p><i>18. Hiển thị thông tin Rạp lên Form.</i></p> <p><i>19. Actor nhấn nút xóa.</i></p> <p><i>20. Cập nhật CSDL.</i></p> <p><i>21. Hiển thị thông tin cập nhật.</i></p> <p><i>22. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>23. Hủy màn hình Quản Lý Rạp.</i></p>

3.1.6 Use case quản lý vé

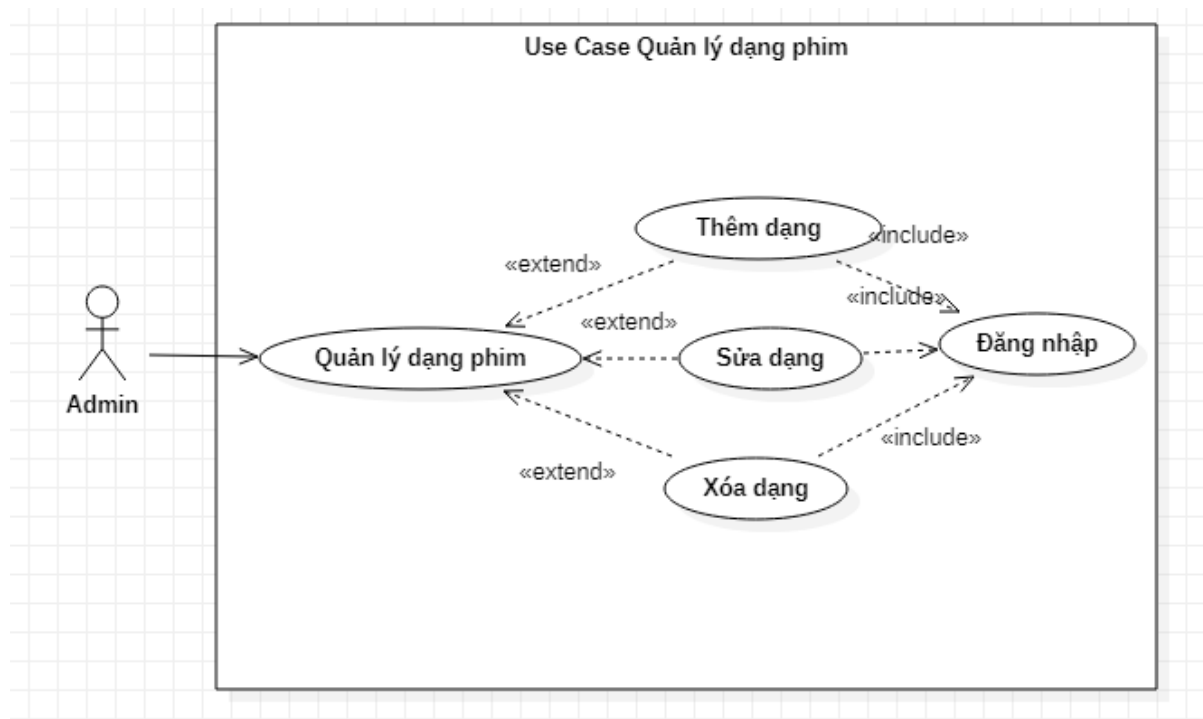


Hình 3.1. 6 Use case quản lý vé

Tên Use case	Quản lý vé
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản lý xem thông tin vé và thực hiện các chức năng: Xem chi tiết , cập nhật trạng thái và hủy vé.
Luồng sự kiện chính	1. Actor chọn chức năng Quản lý vé. 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý vé. ➤ <i>Extend Use Case Xemchitietve.</i> ➤ <i>Extend Use Case Capnhattrangthaive.</i> ➤ <i>Extend Use Case Huyve.</i>
Luồng sự kiện phụ	3. Actor nhấn nút Thoát. 4. Hệ thống hủy màn hình Quản lý vé.
<Extend Use Case>	<p>XemChiTietVe</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor chọn vé cần xem. 2. Nhấn nút xem 3. Hiển thị thông tin vé. 4. Actor nhấn nút thoát. 5. Hủy màn hình cập nhật Quản lý vé. <p>Rẽ nhánh 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng. 3.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Thông tin bị trùng. 5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính. <p>Rẽ nhánh 3:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.2. Kiểm tra thông tin phim hợp lệ.

	4.3. Cập nhật CSDL.
<Extend Use Case>	<p>HuyVe</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Actor chọn vé muốn hủy. 2. Nhấn nút hủy. 3. Cập nhật CSDL. 4. Hiển thị thông tin cập nhật. 5. Actor nhấn nút thoát. 6. Hủy màn hình Quản Lý vé. <p>Rẽ nhánh :</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng. 5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.
<Extend Use Case>	<p>CapNhatTrangThai</p> <ol style="list-style-type: none"> 7. Actor chọn vé cần cập nhật. 8. Chọn trạng thái. 9. Nhấn nút lưu. 10. Cập nhật CSDL. 11. Hiển thị thông tin cập nhật. 12. Actor nhấn nút thoát. 13. Hủy màn hình Quản Lý vé.

3.1.7 Use case quản lý dạng phim



Hình 3.1. 7 Use case quản lý dạng phim

Tên Use case	Quản lý dạng phim
Actor	Admin
Mô tả	Admin quản dạng phim thực hiện các chức năng: Thêm, Xóa, Sửa.
Luồng sự kiện chính	1. Actor chọn chức năng Quản lý dạng phim 2. Hệ thống hiển thị màn hình Quản lý dạng phim ➤ <i>Extend Use Case Themdangphim.</i> ➤ <i>Extend Use Case Suadangphim.</i> ➤ <i>Extend Use Case Xoadangphim.</i> ➤ <i>Extend Use Case XemDSdangphim.</i>
Luồng sự kiện phụ	3. Actor nhấn nút Thoát. 4. Hệ thống hủy màn hình Quản lý dạng phim.

<Extend Use Case>	<p>ThemDangPhim</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Actor nhập thông tin phim.</i> 2. <i>Kiểm tra thông tin không rỗng.</i> 3. <i>Actor nhấn nút thêm.</i> 4. <i>Cập nhật CSDL.</i> 5. <i>Hiển thị thông tin cập nhật.</i> 6. <i>Actor nhấn nút thoát.</i> 7. <i>Hủy màn hình cập nhật Quản lý dạng phim.</i> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> 2.1. <i>Kiểm tra thông tin bị rỗng.</i> 3.1. <i>Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</i> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.1. <i>Thông tin bị trùng.</i> 5.1. <i>Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</i> <p>Rẽ nhánh 3:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4.2. <i>Kiểm tra thông tin phim hợp lệ.</i> 4.3. <i>Cập nhật CSDL.</i>
<Extend Use Case>	<p>SuaDangPhim</p> <ol style="list-style-type: none"> 10. <i>Actor chọn thông tin phim từ danh sách dạng phim.</i> 11. <i>Hiển thị thông tin dạng phim lên Form.</i> 12. <i>Actor thay đổi thông tin dạng phim..</i> 13. <i>Kiểm tra thông tin không rỗng.</i> 14. <i>Actor nhấn nút sửa.</i> 15. <i>Cập nhật CSDL.</i> 16. <i>Hiển thị thông tin cập nhật.</i> 17. <i>Actor nhấn nút thoát.</i>

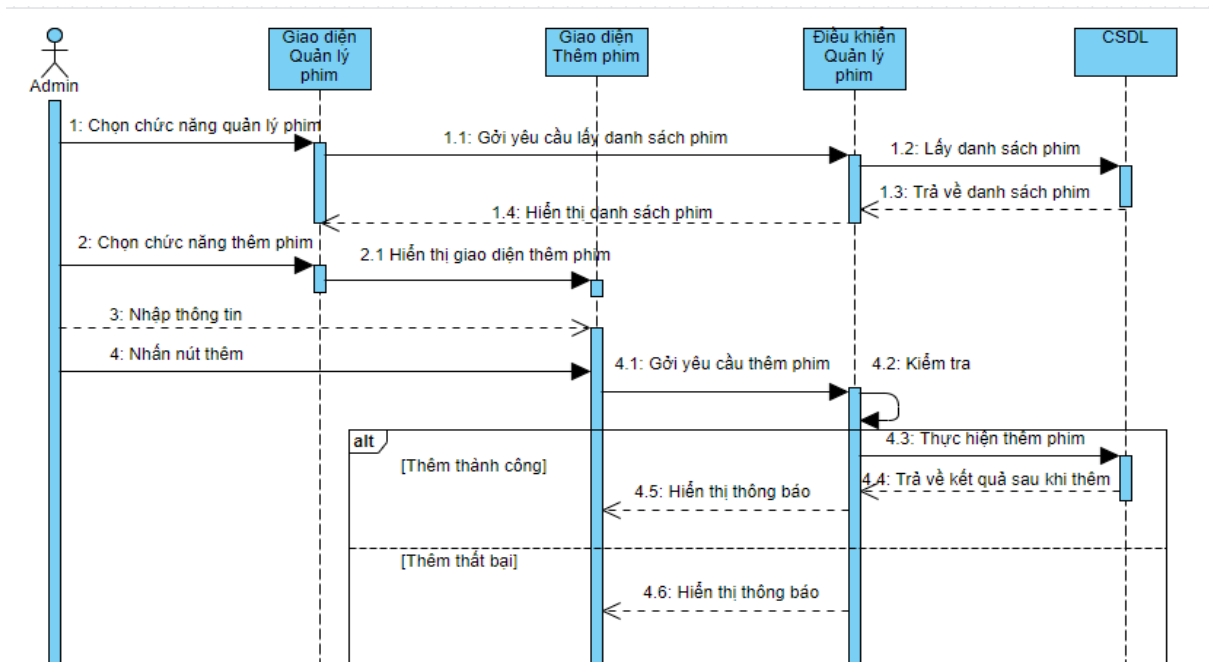
	<p><i>18. Hủy màn hình Quản Lý Dạng Phim.</i></p> <p>Rẽ nhánh :</p> <p>4.1. Kiểm tra thông tin bị rỗng.</p> <p>5.1. Lập lại bước 1 luồng sự kiện chính.</p>
<Extend Use Case>	<p>XoaDạngPhim</p> <p><i>14. Actor chọn thông tin phim từ danh sách dạng phim.</i></p> <p><i>15. Hiển thị thông tin dạng phim lên Form.</i></p> <p><i>16. Actor nhấn nút xóa.</i></p> <p><i>17. Cập nhật CSDL.</i></p> <p><i>18. Hiển thị thông tin cập nhật.</i></p> <p><i>19. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>20. Hủy màn hình Quản Lý Dạng Phim.</i></p>
<Extend Use Case>	<p>XemDSDangPhim</p> <p><i>21. Actor nhập thông tin dạng phim cần tìm.</i></p> <p><i>22. Kiểm tra thông tin không rỗng.</i></p> <p><i>23. Actor nhấn nút tra cứu.</i></p> <p><i>24. Hiển thị thông tin dạng phim lên Form.</i></p> <p><i>25. Actor nhấn nút thoát.</i></p> <p><i>26. Hủy màn hình Quản Lý Dạng Phim.</i></p> <p>Rẽ nhánh 1:</p> <p>3.1. Tra cứu gần đúng.</p> <p>4.1. Hiển thông tin Phim lên Form.</p> <p>Rẽ nhánh 2:</p> <p>3.2. Tra cứu chính xác.</p> <p>4.2. Hiển thị thông tin Phim lên Form.</p>

CHƯƠNG 4. THÀNH PHẦN XỬ LÝ

4.1 SƠ ĐỒ TUẦN TỰ

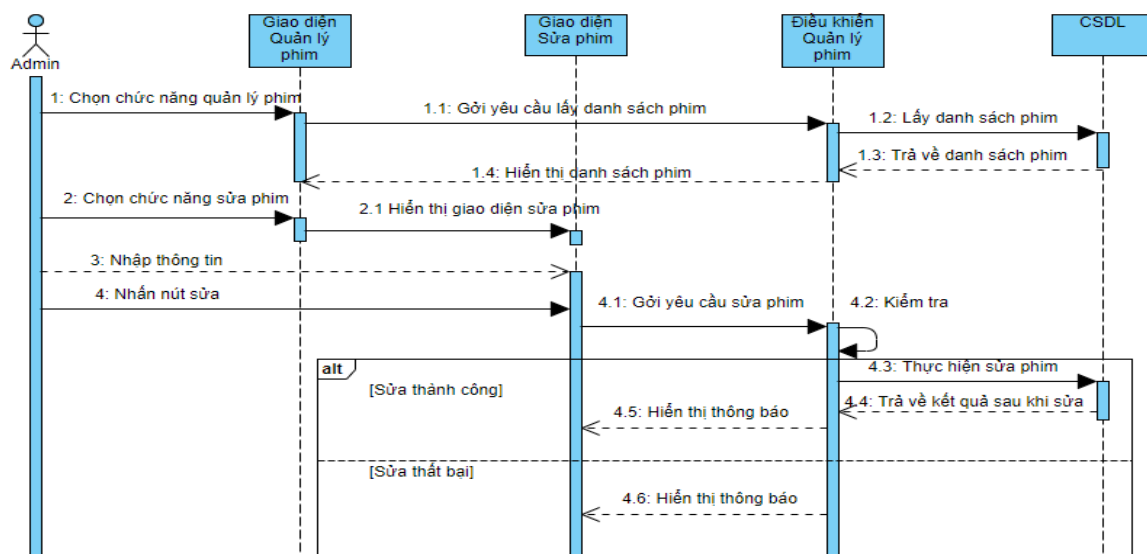
4.1.1 Sơ đồ tuần tự quản lý phim

- Thêm phim



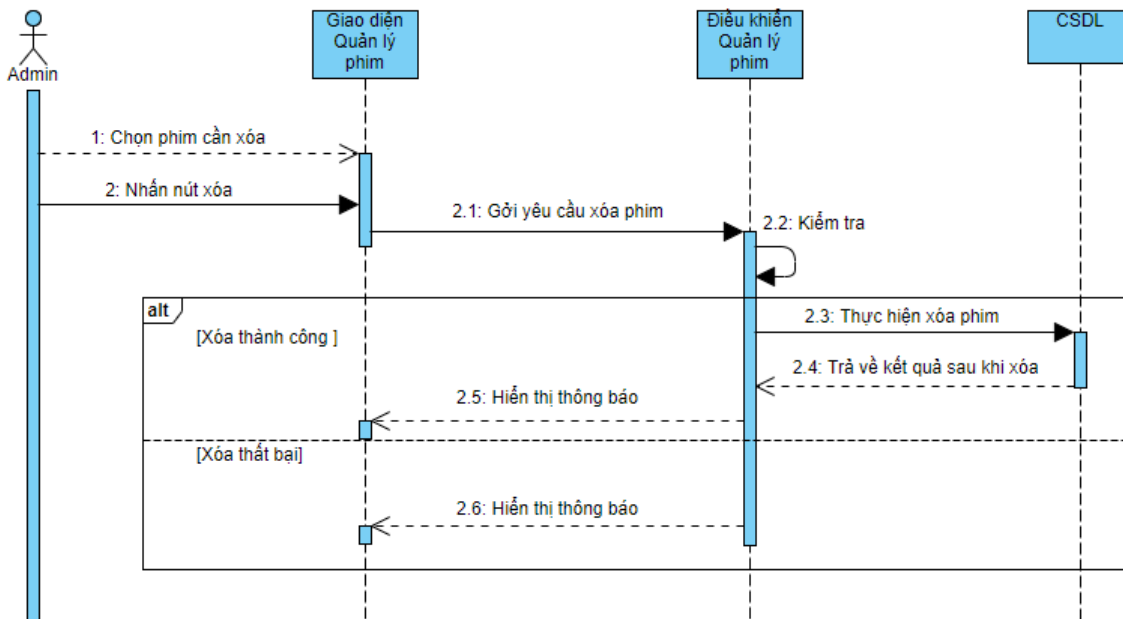
Hình 4.1.1. 1 Thêm Phim

- Sửa phim



Hình 4.1.1. 2 Sửa phim

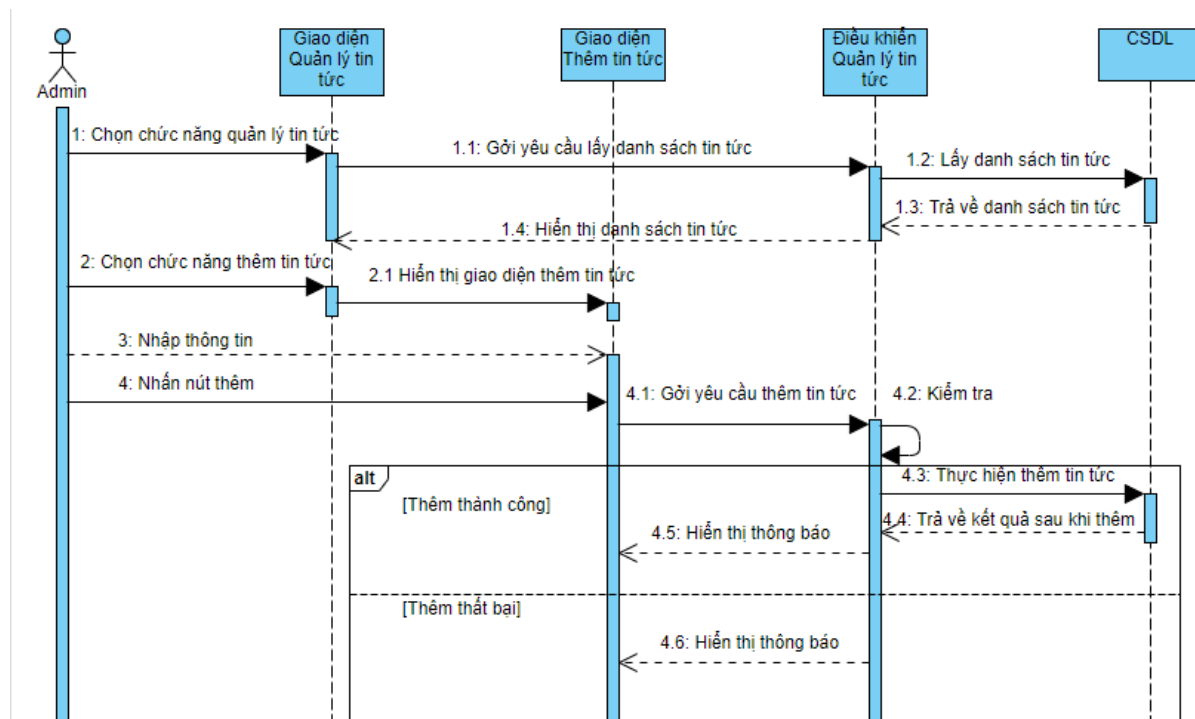
- Xóa phim



Hình 4.1.1. 3 Xóa phim

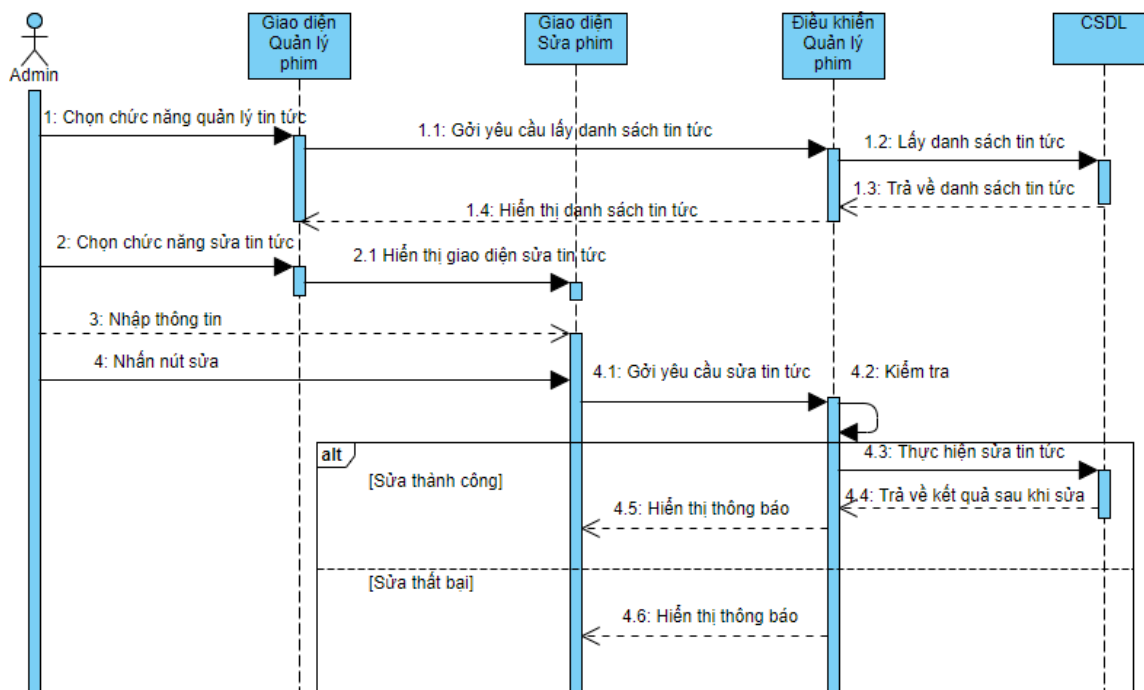
4.1.2 Sơ đồ tuần tự quản lý tin tức

- Thêm tin tức



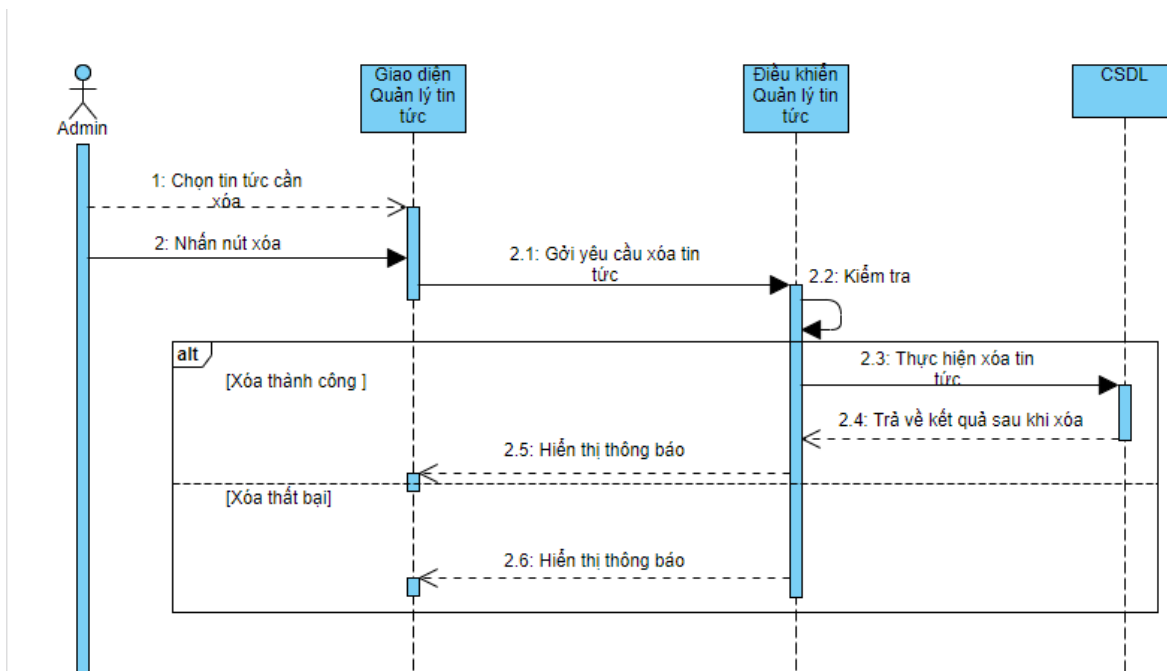
Hình 4.1.2 1 Thêm tin tức

- Sửa tin tức



Hình 4.1.2 2 Sửa tin tức

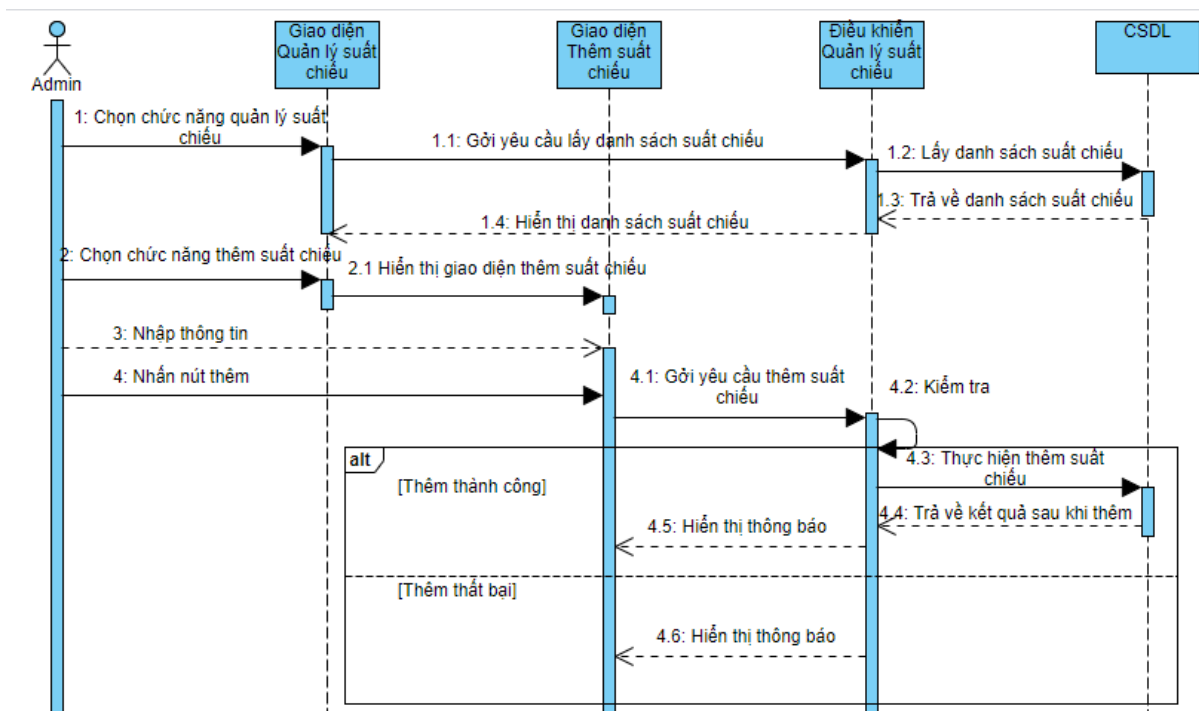
- Xóa tin tức



Hình 4.1.2 3 Xóa tin tức

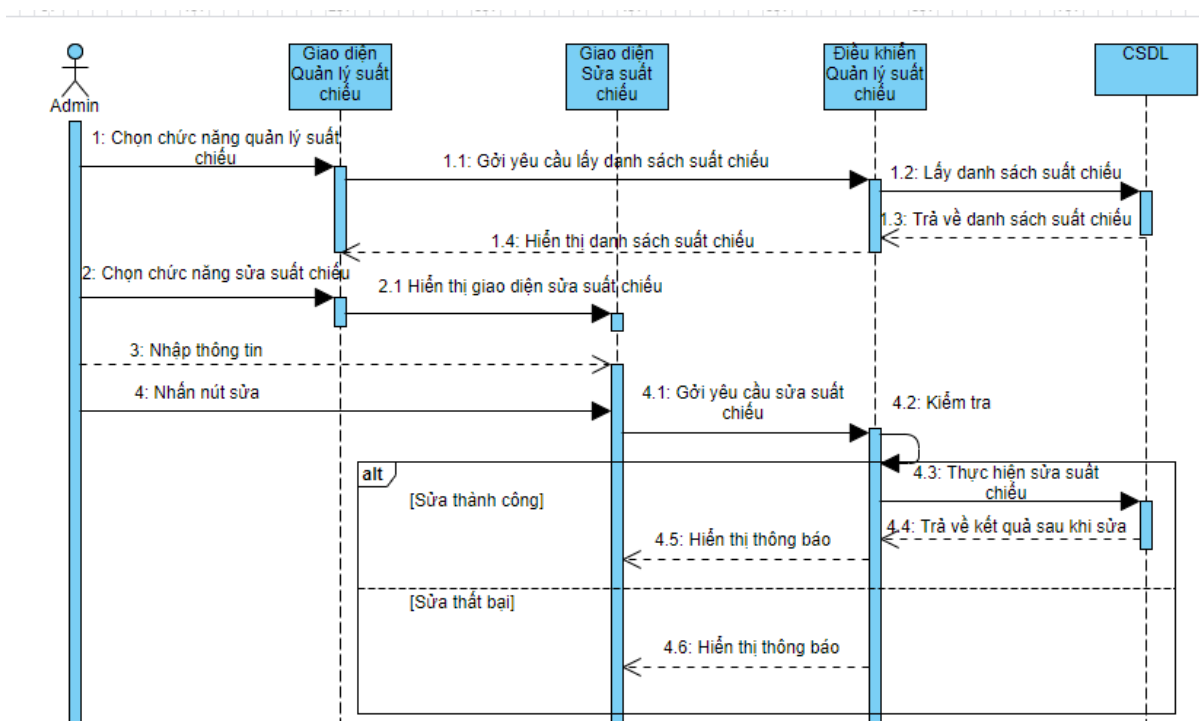
4.1.3 Sơ đồ tuần tự quản lý suất chiếu

- Thêm suất chiếu



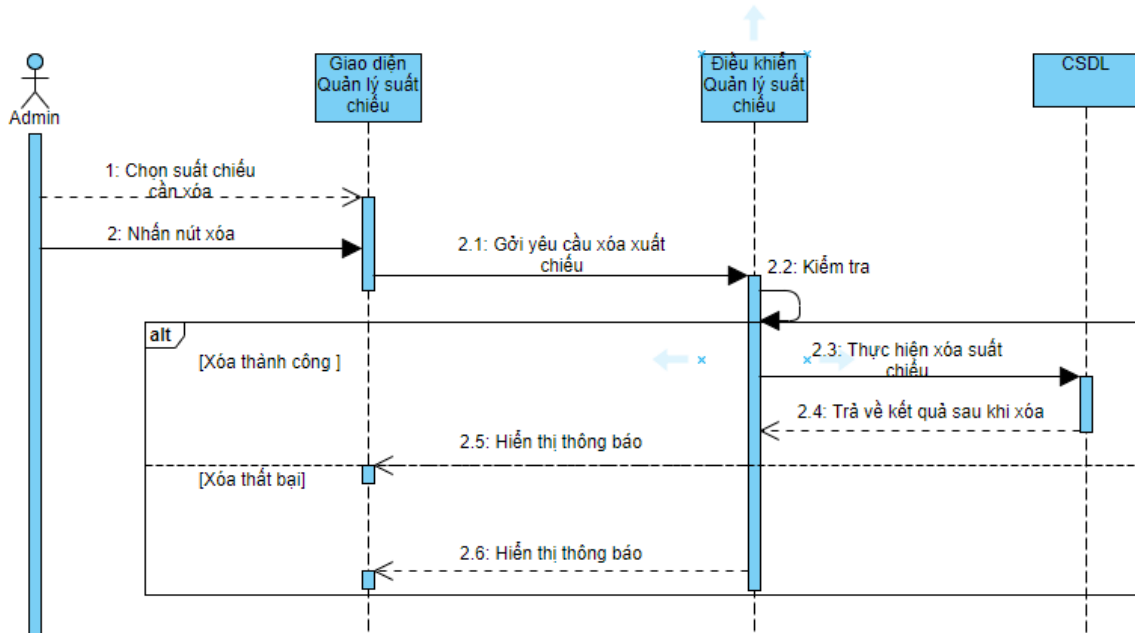
Hình 4.1.3 1 Thêm suất chiếu

- Sửa suất chiếu



Hình 4.1.3 2 Sửa suất chiếu

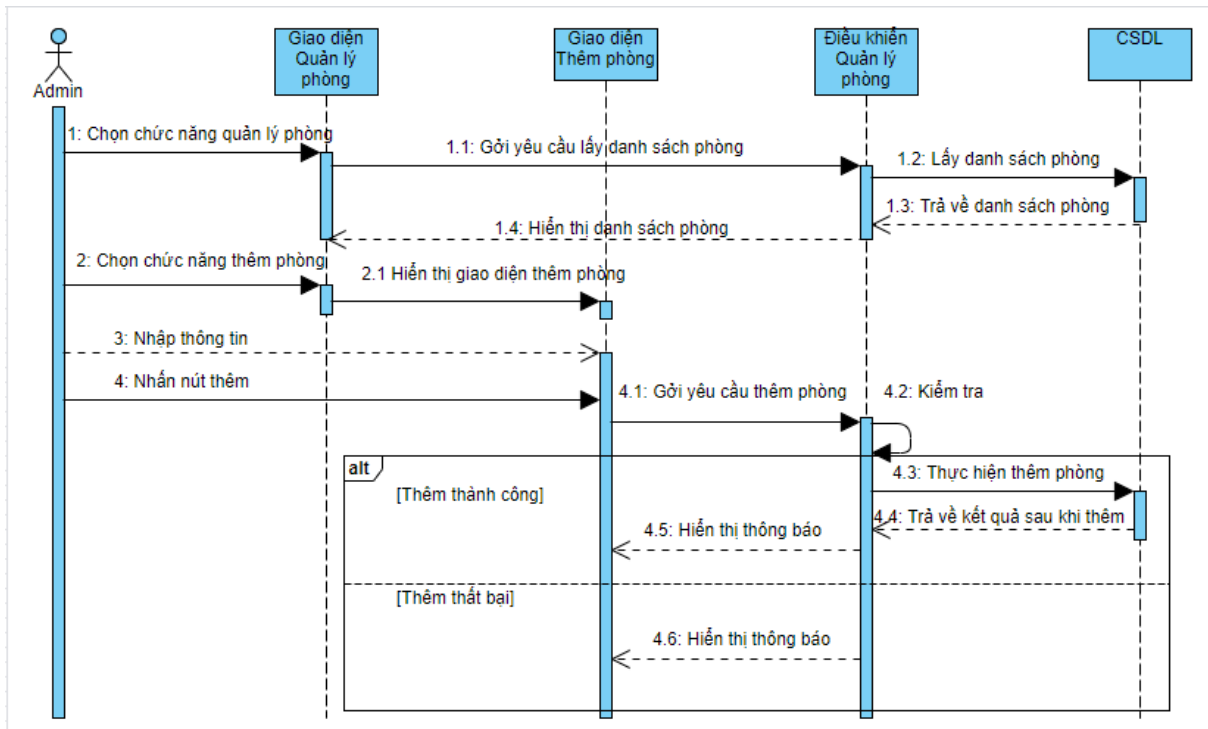
- Xóa suất chiếu



Hình 4.1.3 3 Xóa suất chiếu

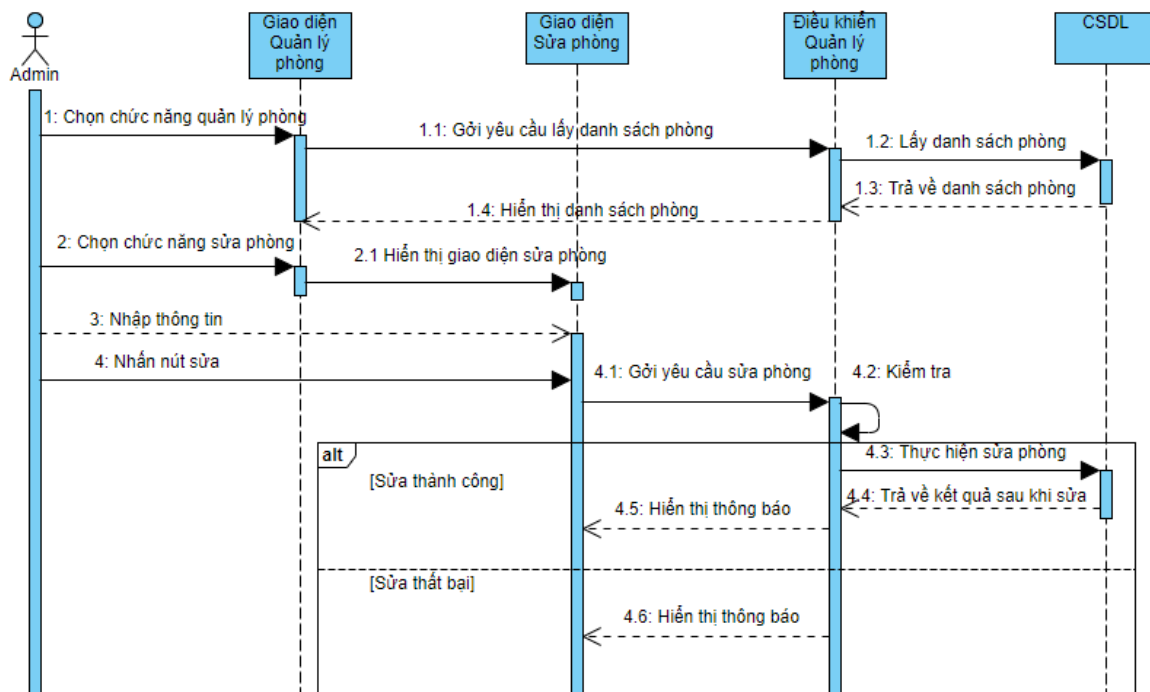
4.1.4 Sơ đồ tuần tự quản lý phòng

- Thêm phòng



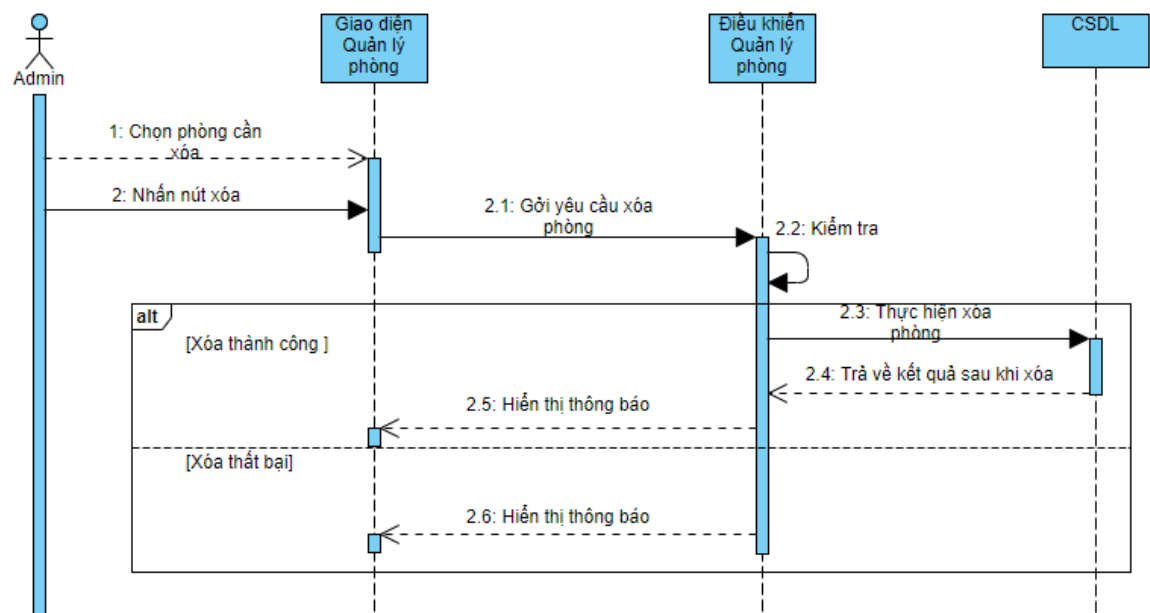
Hình 4.1.4 1Thêm phòng

- Sửa phòng



Hình 4.1.4 2 Sửa phòng

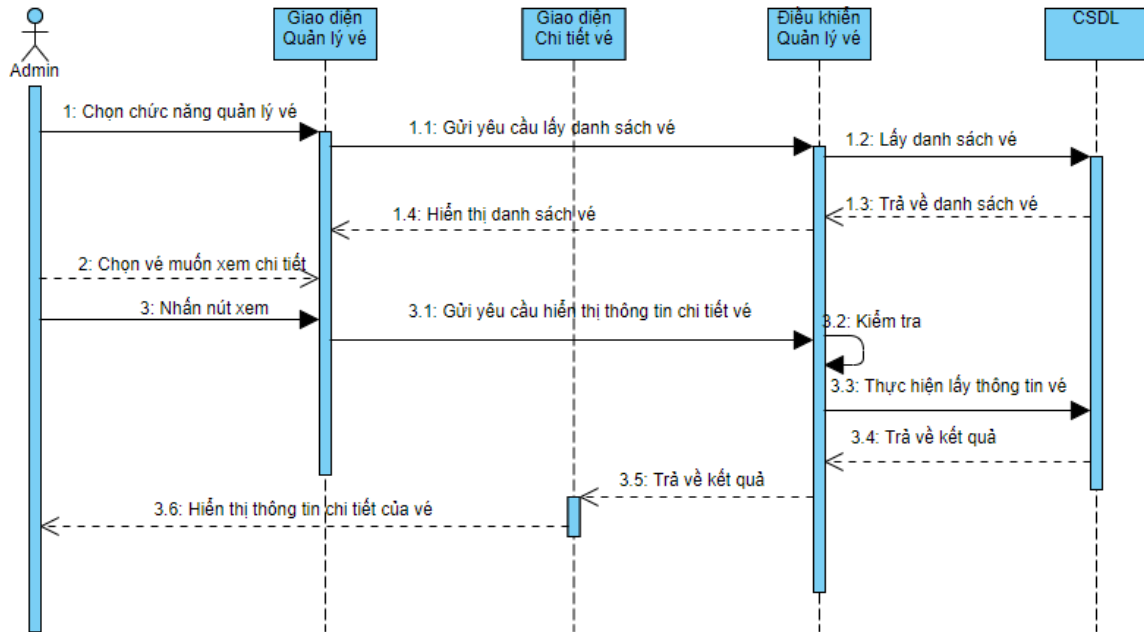
- Xóa phòng



Hình 4.1.4 3 Xóa phòng

4.1.5 Sơ đồ tuần tự quản lý vé

- Xem chi tiết vé

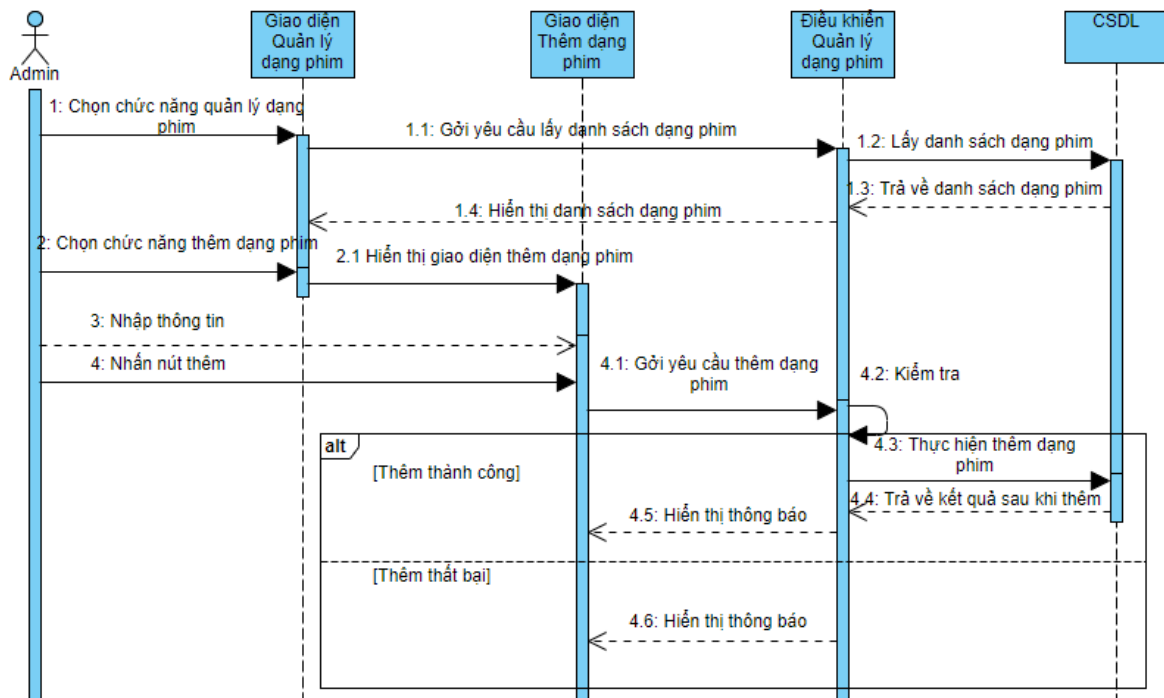


Hình 4.1.6 1 Xem chi tiết vé

Hình 4.1.6 2 Cập nhật vé

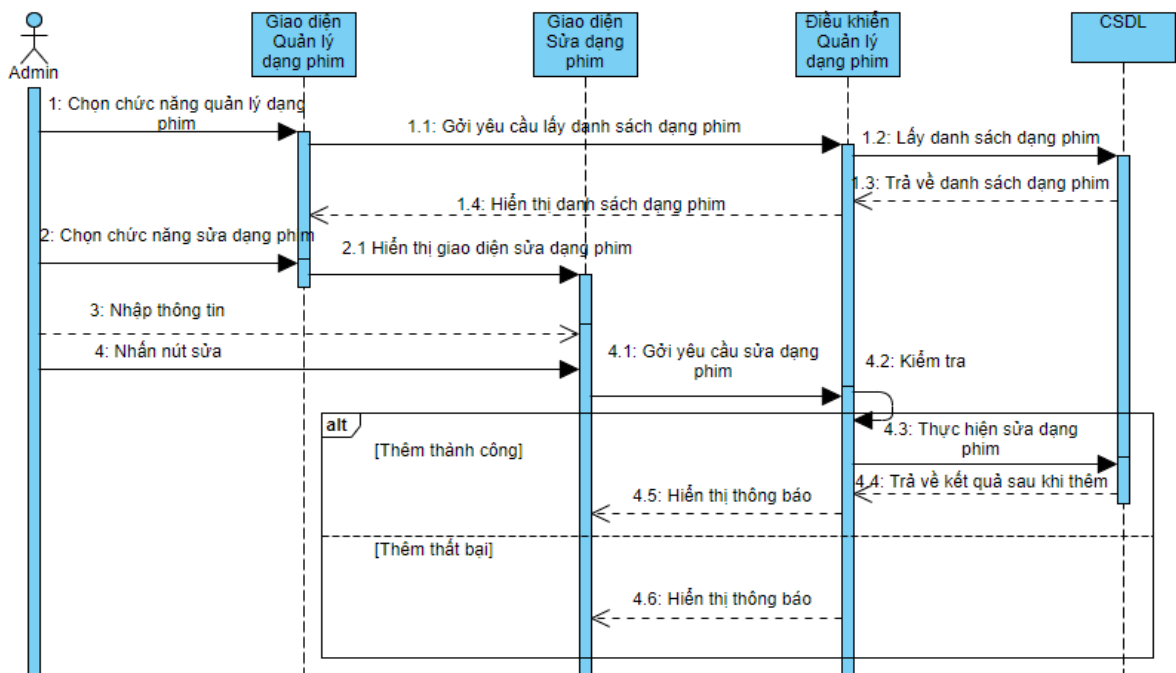
4.1.6 Sơ đồ tuần tự quản lý dạng phim

- Thêm dạng phim



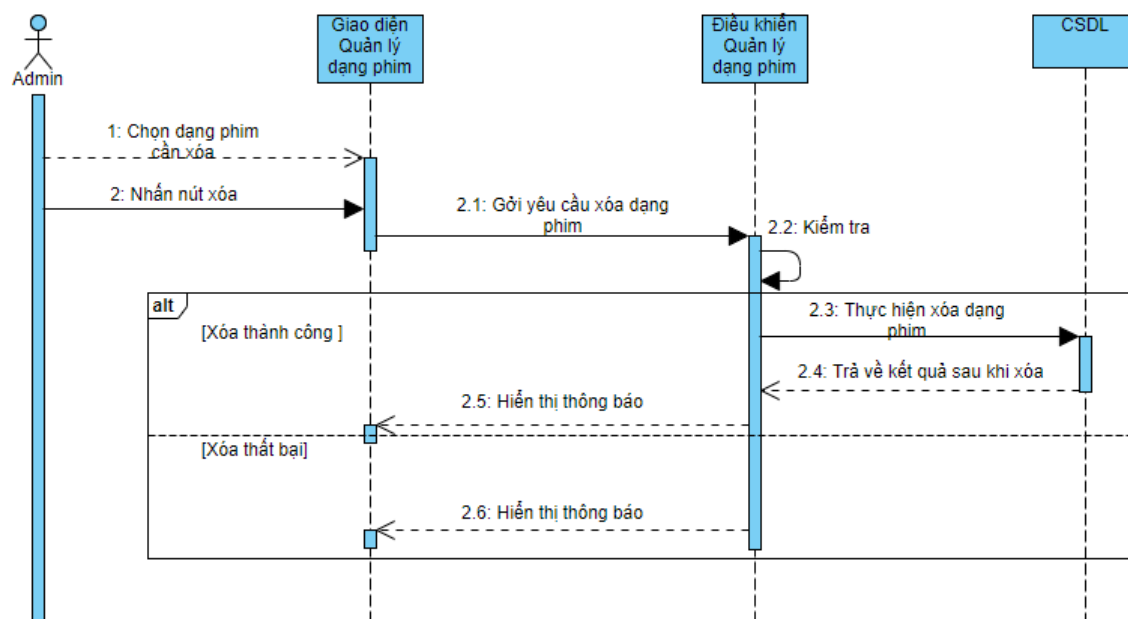
Hình 4.1.7 1 Thêm dạng phim

- Sửa dạng phim



Hình 4.1.7 2 Sửa dạng phim

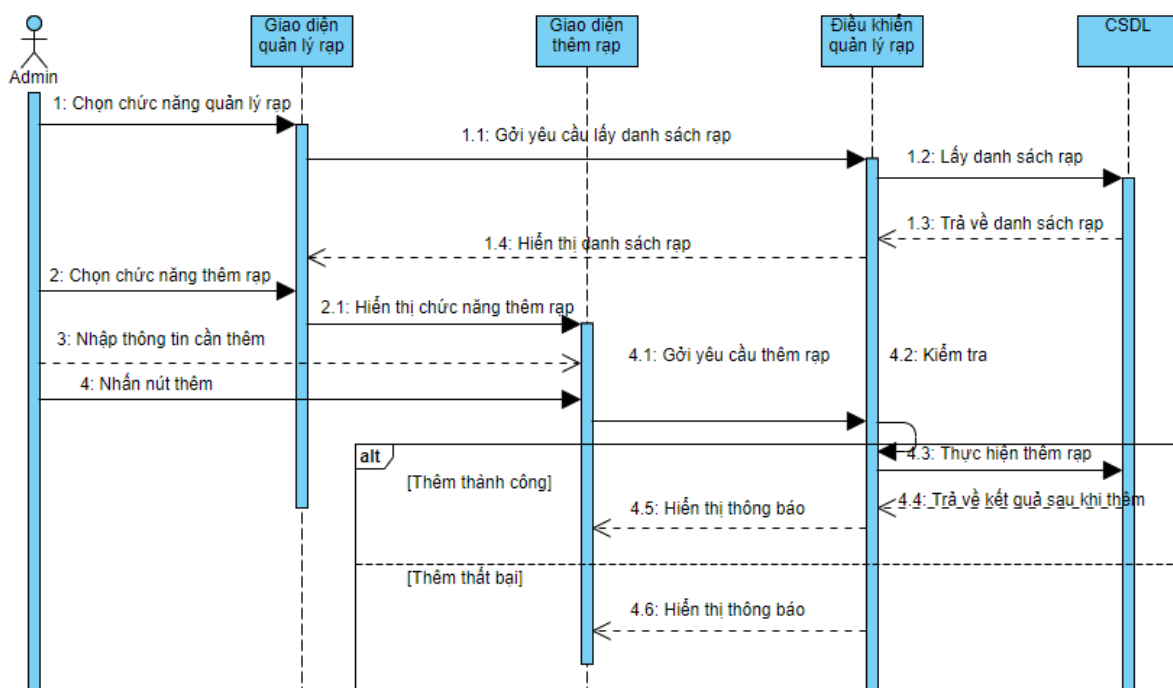
- Xóa dạng phim



Hình 4.1.7 3 Xóa dạng phim

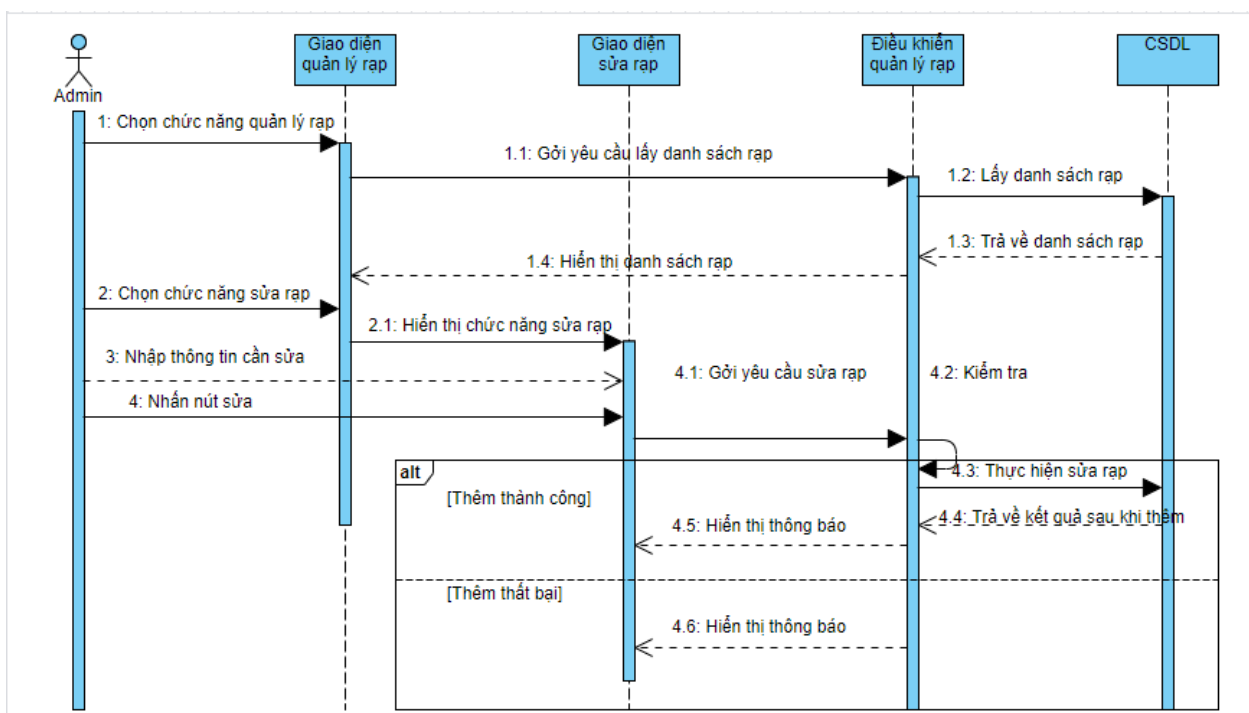
4.1.7 Sơ đồ tuần tự quản lý rạp

- Thêm rạp



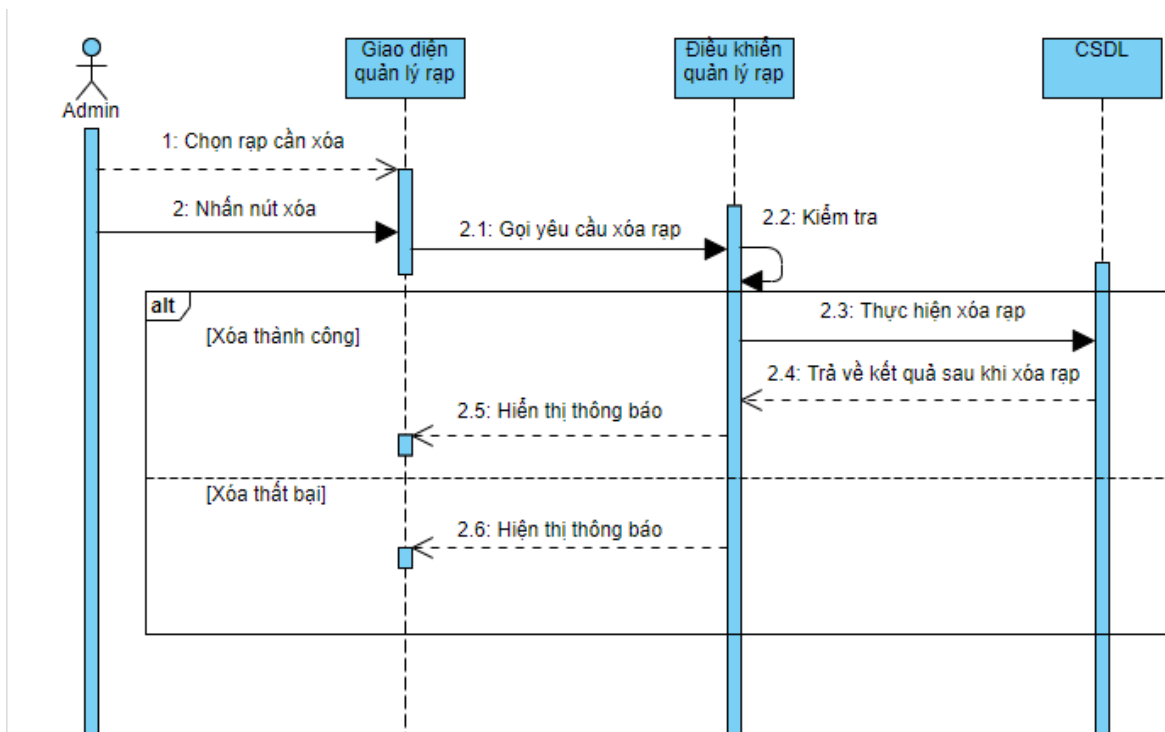
Hình 4.1.8 1 Thêm rạp

- Sửa rạp



Hình 4.1.8 2 Sửa rạp

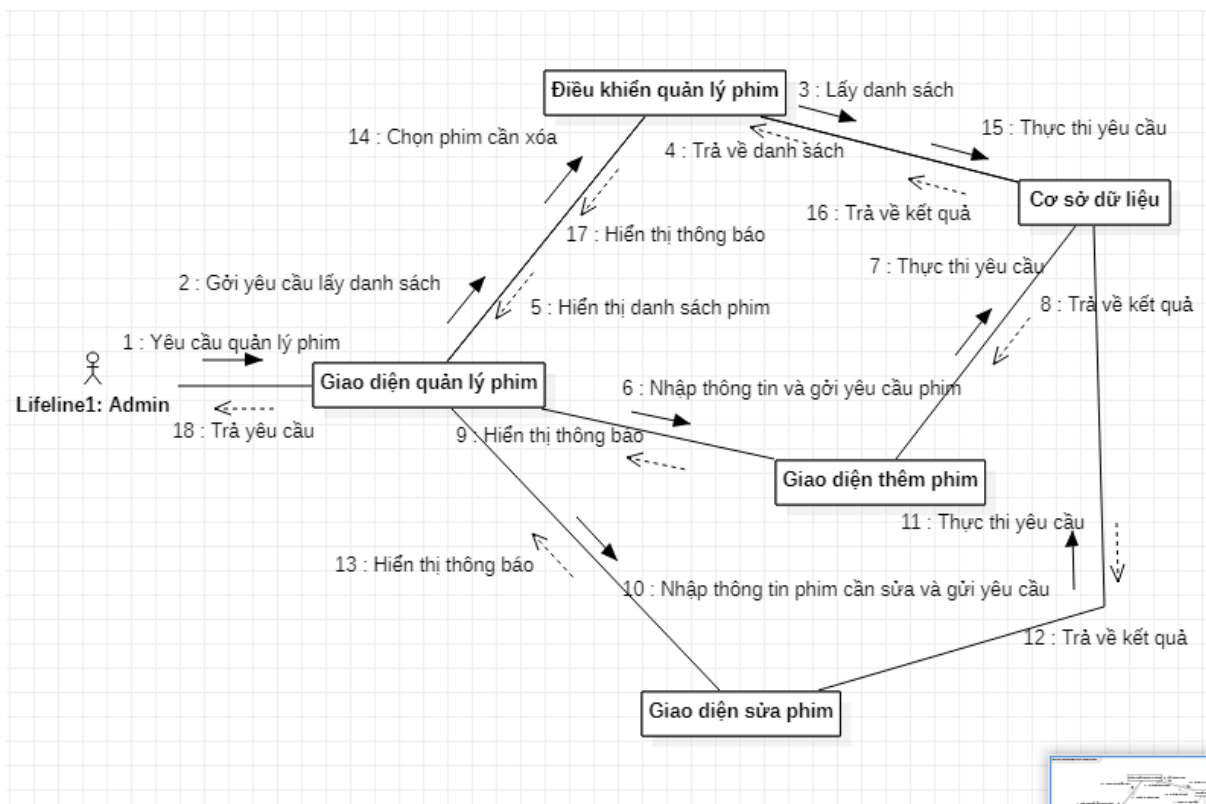
- Xóa rạp



Hình 4.1.8 3 Xóa rạp

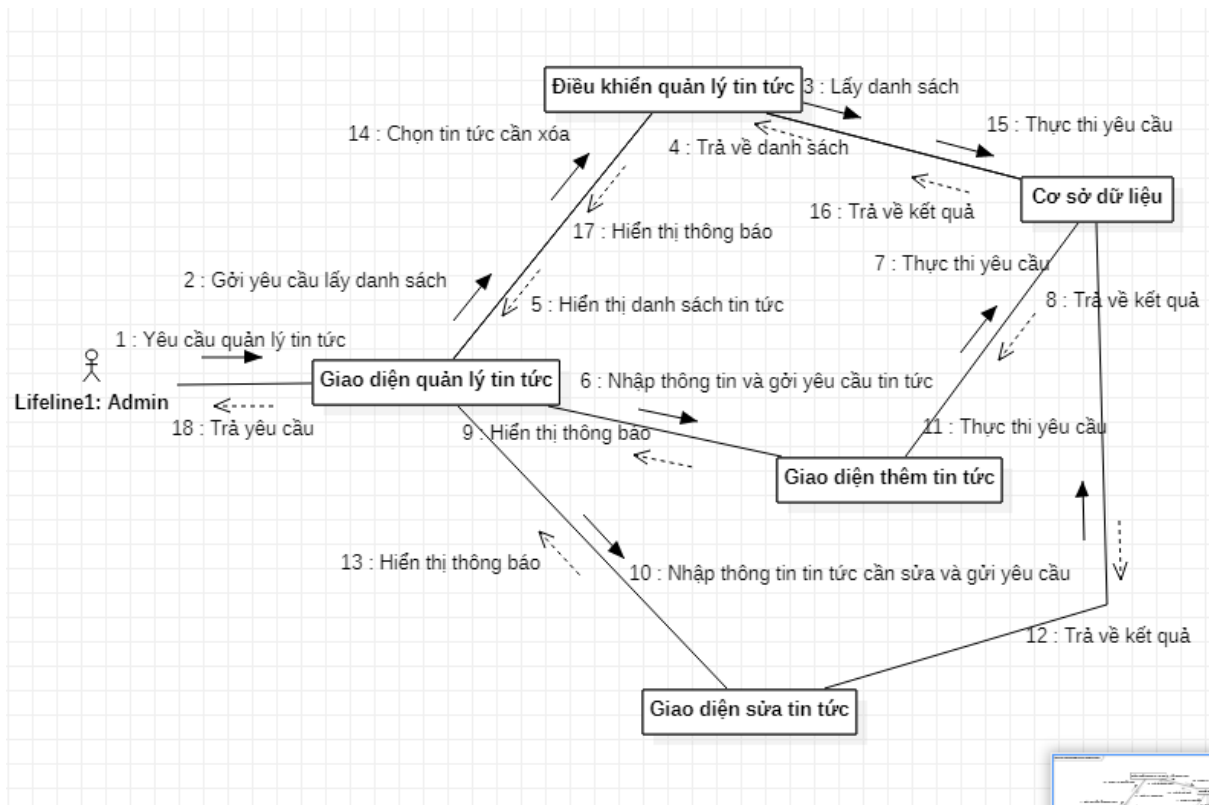
4.2 SƠ ĐỒ CỘNG TÁC

4.2.1 Sơ đồ cộng tác quản lý phim



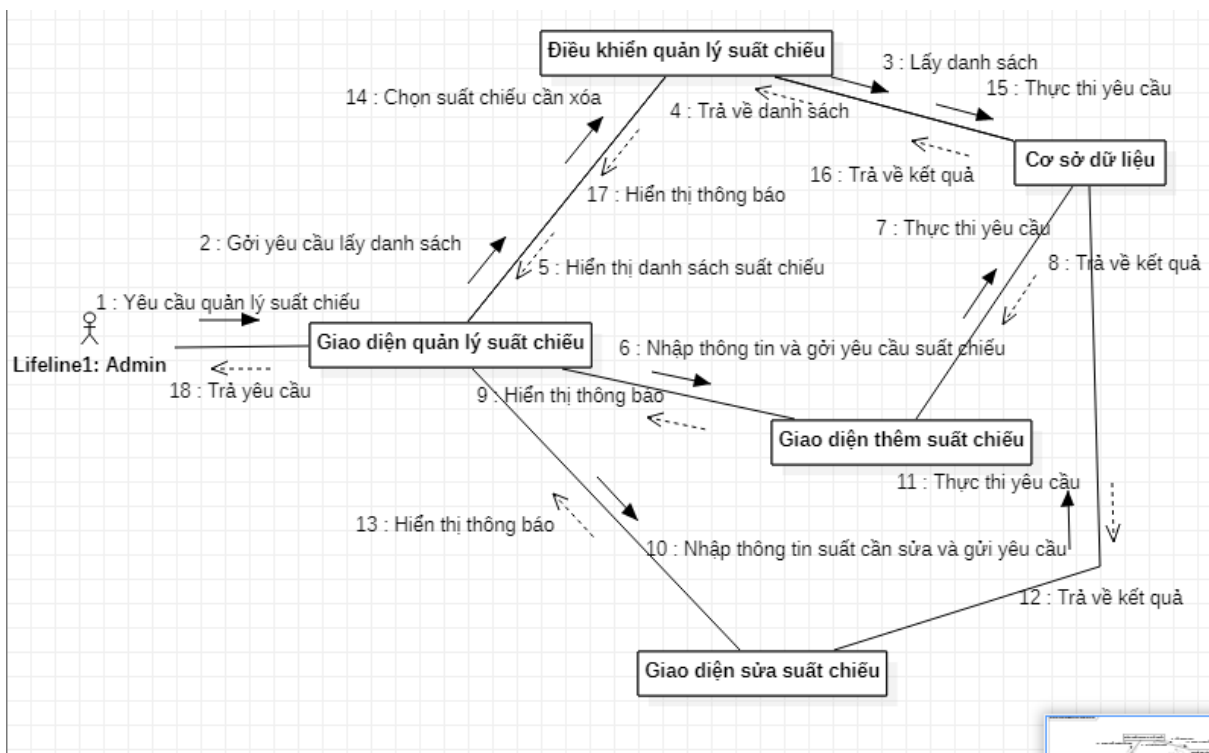
Hình 4.2. 1 Sơ đồ cộng tác quản lý phim

4.2.2 Sơ đồ cộng tác quản lý tin tức



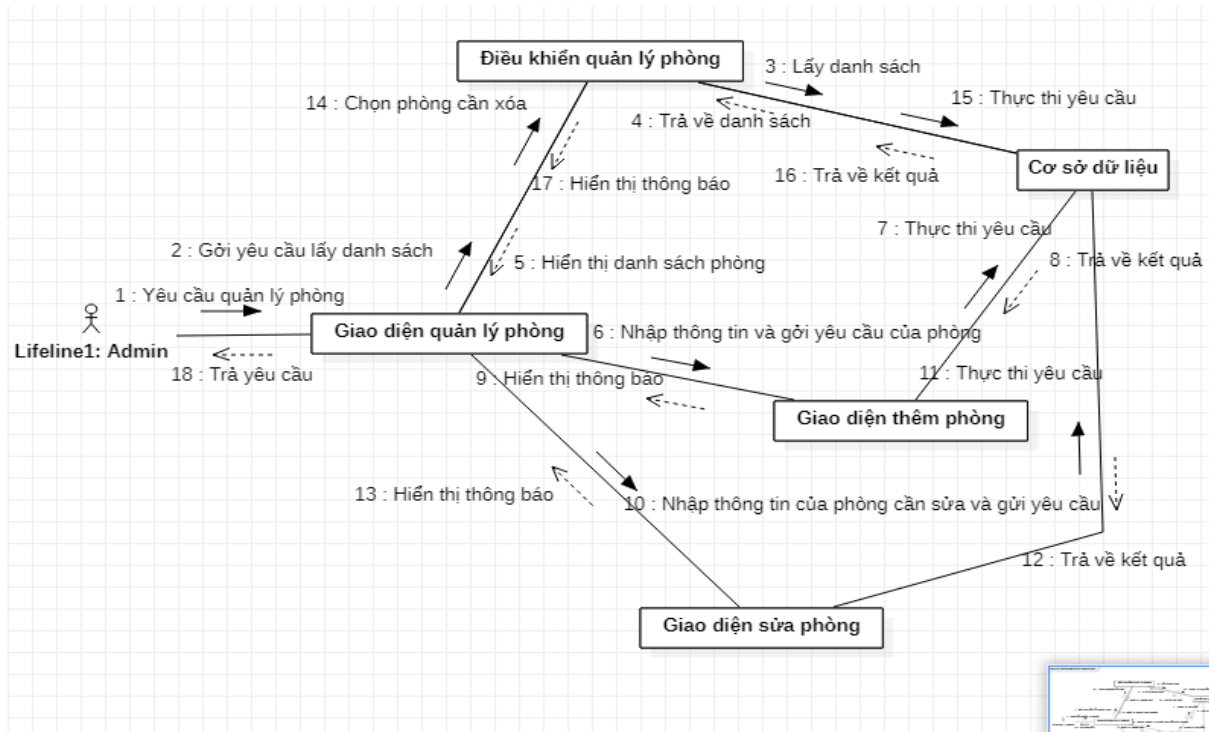
Hình 4.2. 2 Sơ đồ cộng tác quản lý tin tức

4.2.3 Sơ đồ cộng tác quản lý suất chiếu



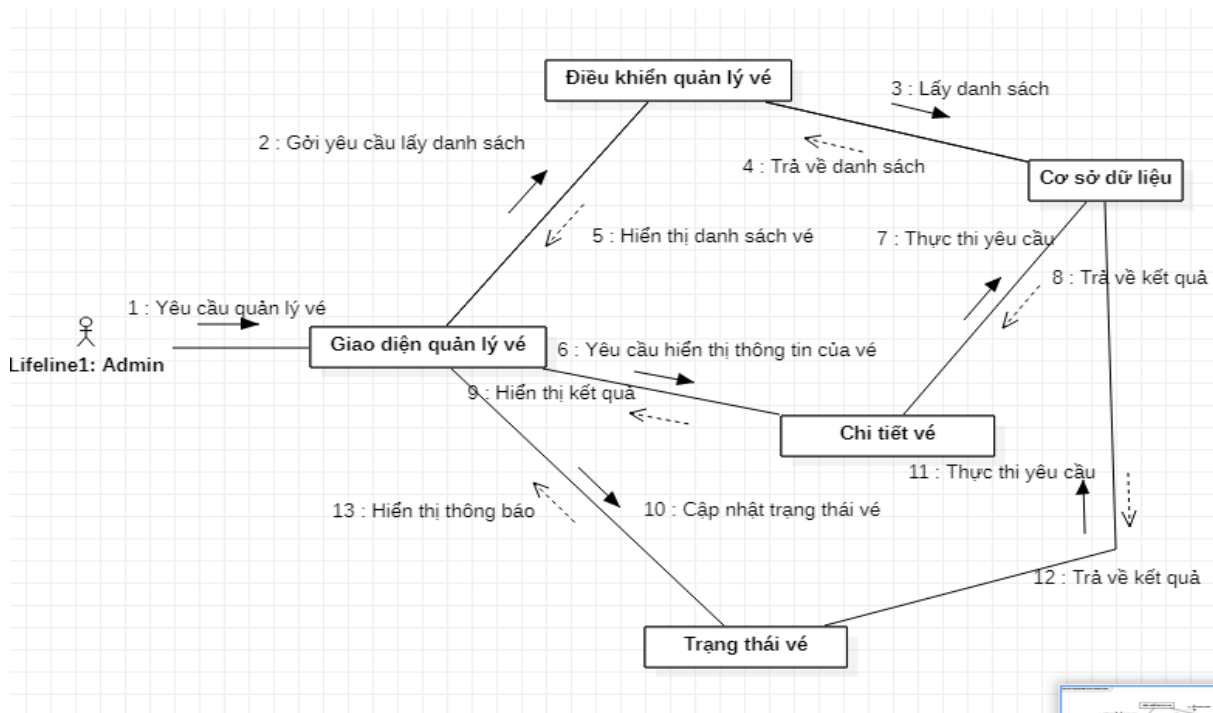
Hình 4.2. 3 Sơ đồ cộng tác quản lý suất chiếu

4.2.4 Sơ đồ cộng tác quản lý phòng



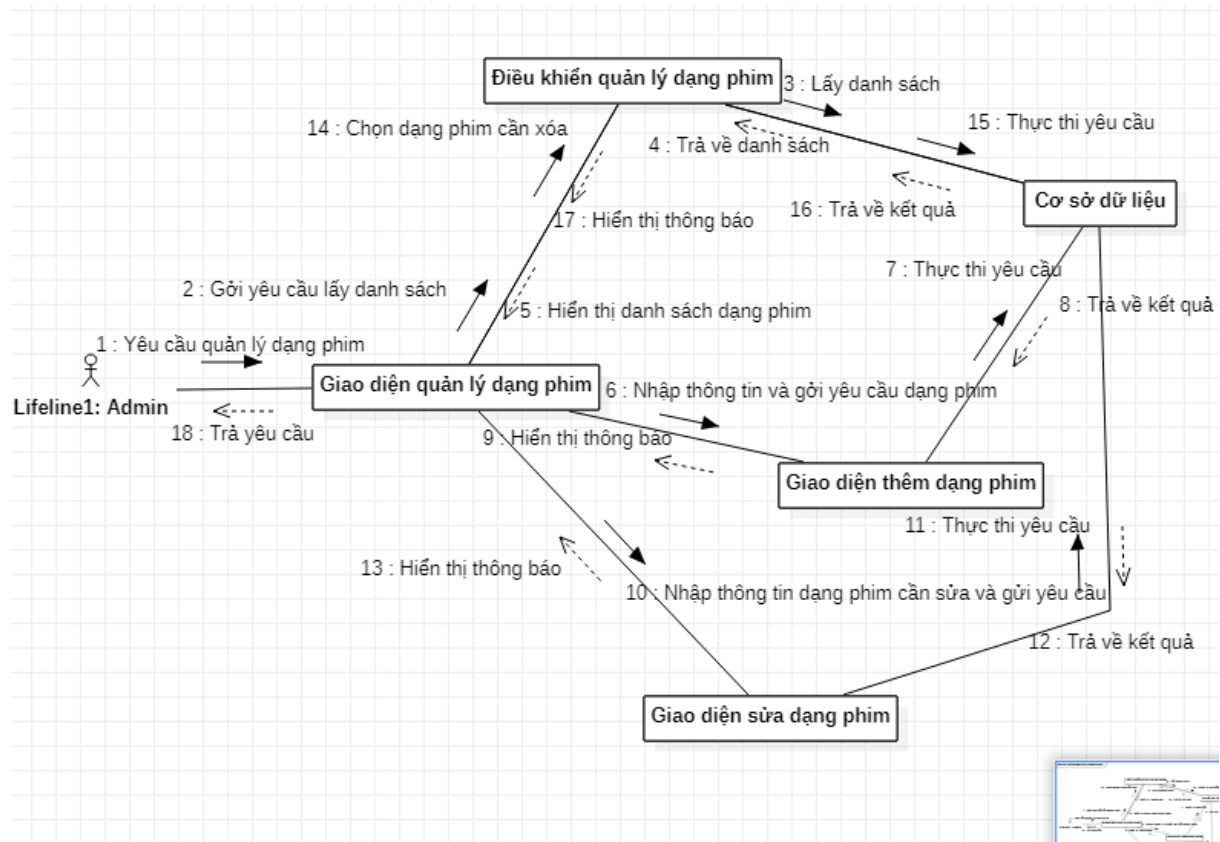
Hình 4.2. 4 Sơ đồ cộng tác quản lý phòng

4.2.5 Sơ đồ cộng tác quản lý vé



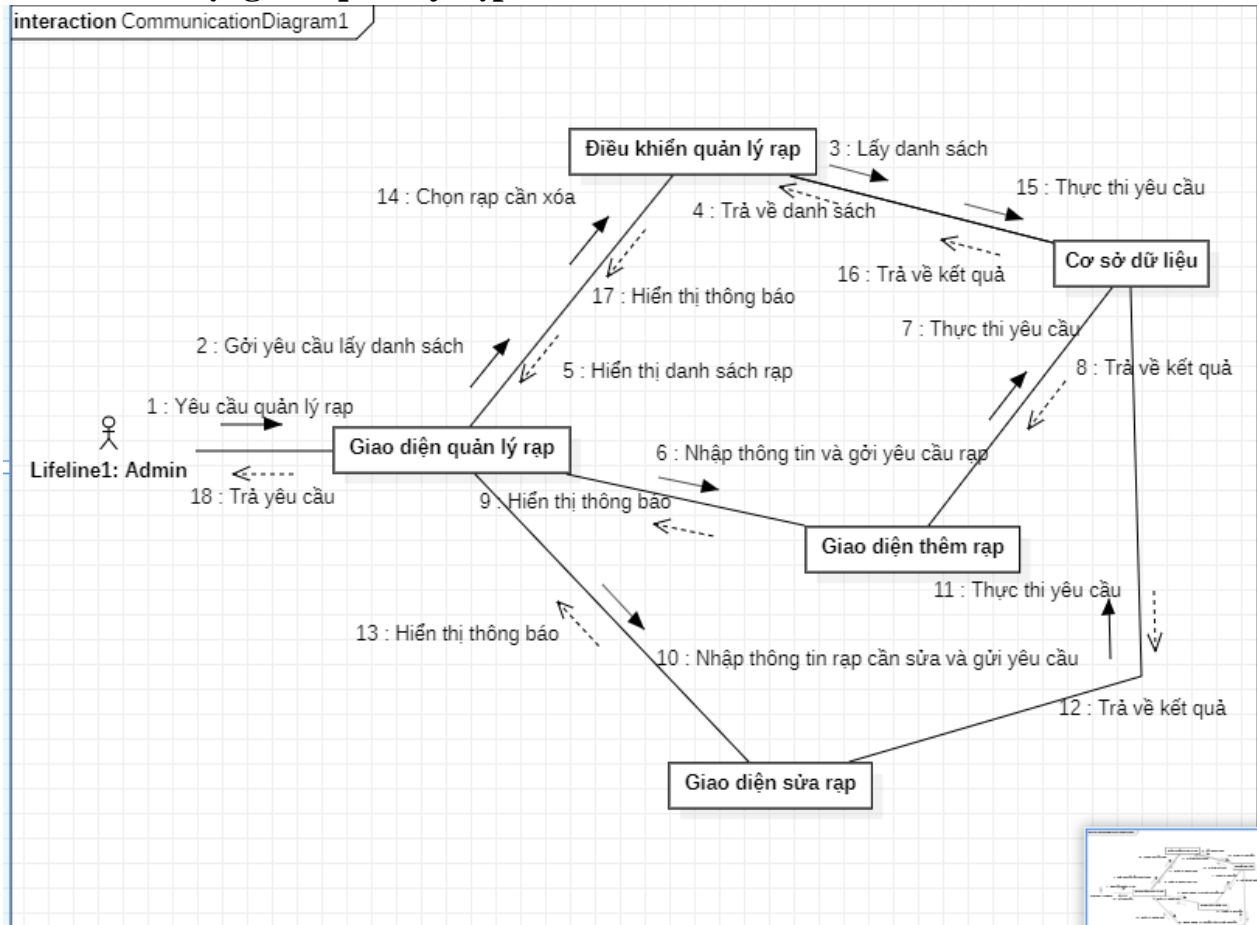
Hình 4.2. 5 Sơ đồ cộng tác quản lý vé

4.2.6 Sơ đồ cộng tác quản lý dạng phim



Hình 4.2. 6 Sơ đồ cộng tác quản lý dạng phim

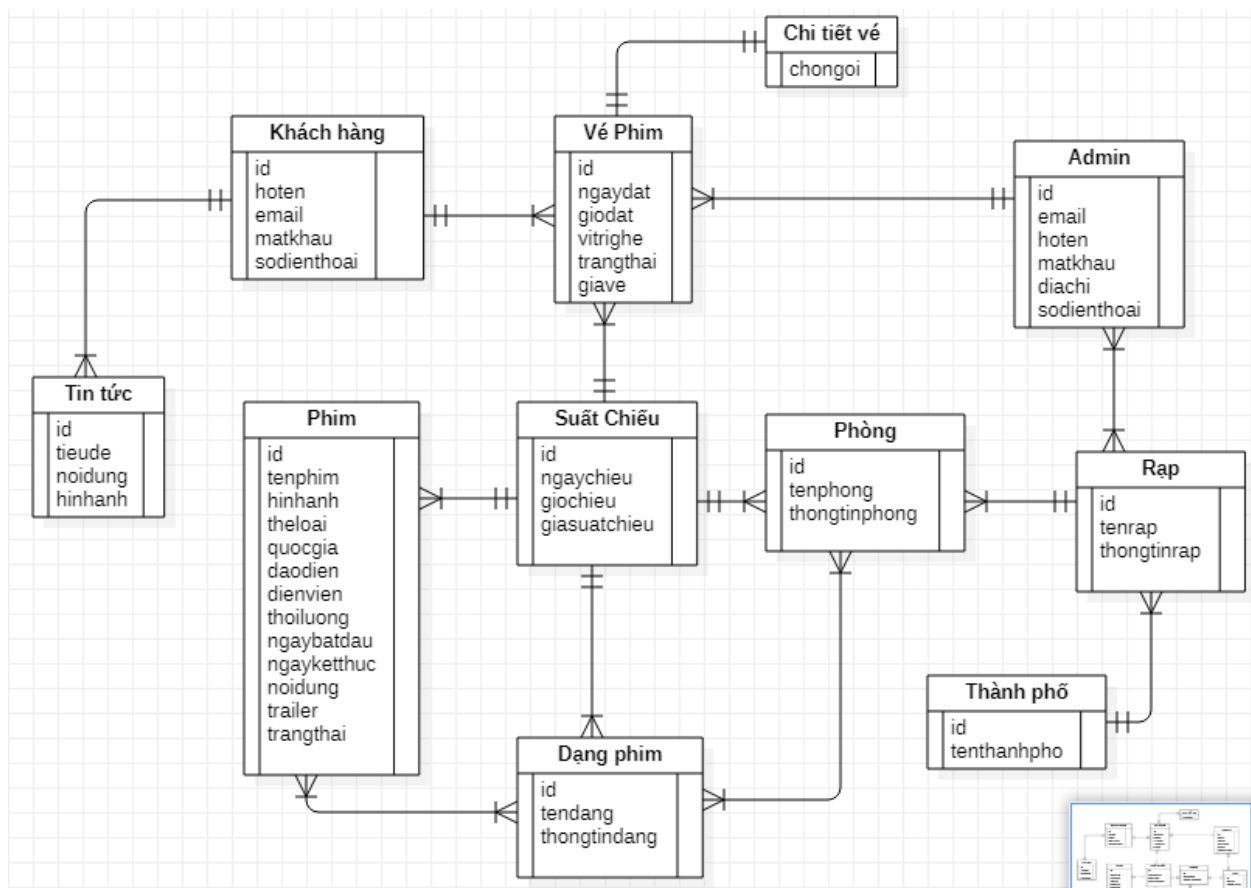
4.2.7 Sơ đồ cộng tác quản lý rạp



CHƯƠNG 5. THÀNH PHẦN DỮ LIỆU

5.1 PHÂN TÍCH Ở MỨC QUAN NIỆM

5.1.1 Sơ đồ ER / sơ đồ lớp



Hình 5.1. 1 Sơ đồ ER

5.1.2 Mô tả loại thực thể

- Loại thực thể Admin

Mô tả: loại thực thể Admin gồm những quản trị viên quản lý website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(10)	x	x	x	Mã Admin
email	varchar(100)			x	Email Admin
hoten	varchar(255)			x	Tài khoản của admin
matkhou	varchar(255)			x	Mật khẩu của admin

diachi	varchar(255)			x	Địa chỉ của admin
sodienthoai	varchar(255)			x	Số điện thoại

- Loại thực thể Rạp

Mô tả: loại thực thể Rạp gồm các món ăn được bán trong rạp chiếu phim.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(20)	x	x	x	Mã Rạp
tenrap	varchar(191)			x	Tên Rạp
thongtinrap	text			x	Chi tiết thông tin rạp

- Loại thực thể Dangphim

Mô tả: loại thực thể Dangphim gồm thông tin dạng phim như : 2D,3D.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(11)	x	x	x	Mã dạng phim
tendang	varchar(255)			x	Tên dạng phim
thongtindang	text			x	Mô tả dạng phim

- Loại thực thể Suatchieu

Mô tả: loại thực thể Suatchieu bao gồm thông tin suất chiếu có trong website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(11)	x	x	x	Mã suất chiếu
ngaychieu	Date			x	Ngày suất chiếu
giochieu	time			x	Giờ suất chiếu
giasuatchieu	int			x	Giá của suất chiếu

- Loại thực thể Phong

Mô tả: loại thực thể Phong bao gồm các phòng có trong 1 rạp chiếu phim.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(11)	x	x	x	Mã phòng
tenphong	varchar(255)			x	Tên phòng
thongtinphong	text			x	Thông tin của phòng

- Loại thực thể Phim

Mô tả: loại thực thể Phim chứa thông tin của phim có trên website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(11)	x	x	x	Mã phim
tenphim	varchar(255)			x	Tên phim
hinhanh	text			x	Hình ảnh của phim
theloai	varchar(255)			x	Thể loại
quocgia	varchar(255)			x	Quốc gia
daodien	text			x	Đạo diễn
thoiluong	text			x	Thời lượng
ngaybatdau	text			x	Ngày bắt đầu của phim
ngayketthuc	text			x	Ngày kết thúc của phim
noidung	text			x	Nội dung của phim
trailer	text			x	Đoạn chiếu giới thiệu
trangthai	int(11)			x	Trạng thái phim

- Loại thực thể Thanhpho

Mô tả: loại thực thể Thanhpho gồm những thành phố mà website quản lý.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(10)	x	x	x	Mã thành phố
tenthanhpho	varchar(255)			x	Tên thành phố

- Loại thực thể Tintuc

Mô tả: loại thực thể Tintuc gồm những nội dung phim , phim sắp ra, ...					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(11)	x	x	x	Mã tin tức
tieude	varchar(255)			x	Tiêu đề
noidung	varchar(255)			x	Nội dung tin tức
hinhanh	text			x	Hình ảnh

- Loại thực thể Khachhang

Mô tả: loại thực thể Khachhang gồm thông tin tài khoản của khách hàng.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
id	int(11)	x	x	x	Mã khách hàng
hoten	int(20)			x	Họ tên khách hàng
email	varchar(191)			x	Email khách hàng
matkhau	int(11)			x	Mật khẩu khách hàng
sodienthoai	varchar(255)			x	Số điện thoại

- Loại thực thể Vephim

Mô tả: loại thực thể Vephim gồm thông tin những của khách hàng và phim.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải

id	int(11)	x	x	x	Mã vé
ngaydat	date			x	Ngày đặt vé
giodat	Time			x	Giờ đặt vé
vitrighe	int(10)			x	Vị trí ghế
trangthai	int(11)			x	Trạng thái
giave	Int(11)			x	Giá của vé

- Loại thực thể Chitietve

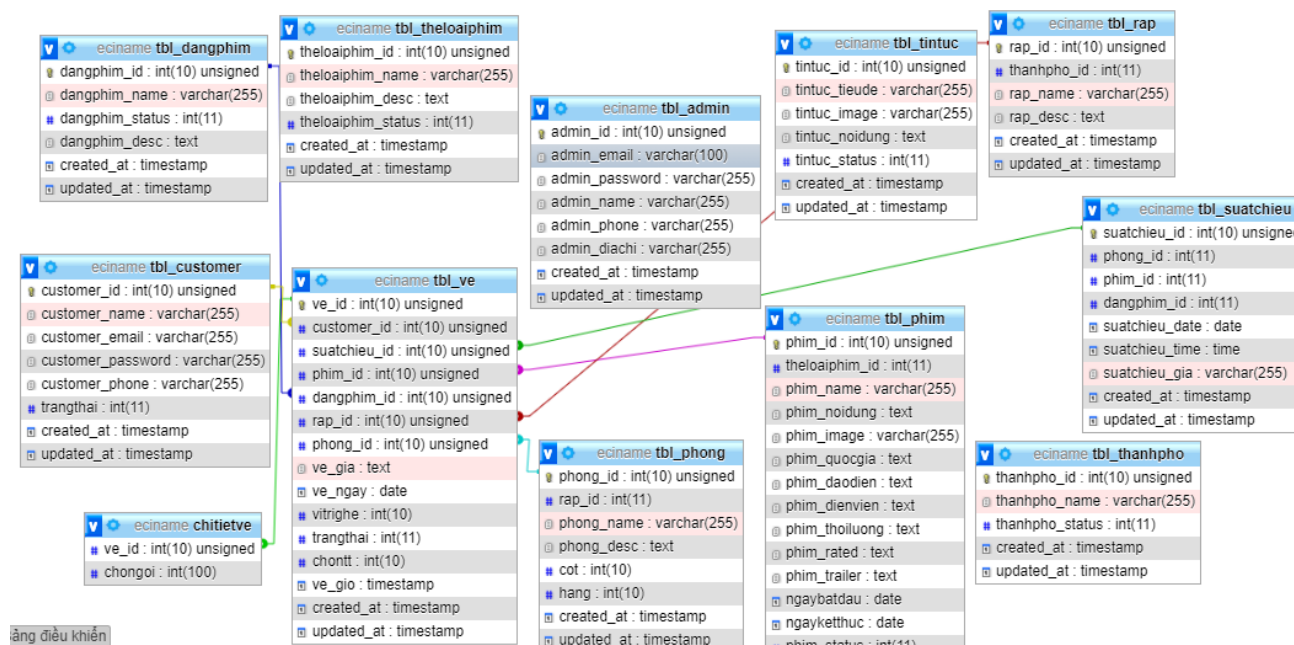
Mô tả: loại thực Chitietve vé gồm thông tin chi tiết của vé.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
chongoi	int(20)			x	Chỗ ngồi

5.1.3 Mô tả các ràng buộc dữ liệu

- [1] 1 vé được đặt bởi 1 khách hàng, 1 khách hàng có thể đặt được nhiều vé.
- [2] 1 vé có 1 suất chiếu, 1 suất chiếu có nhiều vé.
- [3] 1 vé thuộc 1 phòng, 1 phòng có thể có nhiều vé.
- [4] 1 vé thuộc 1 rạp, 1 rạp có nhiều vé.
- [5] 1 ghế có trong 1 vé, 1 vé có thể có nhiều ghế.
- [6] 1 vé có 1 Rạp, 1 Rạp có thể có trong nhiều vé.
- [7] 1 vé thuộc 1 dạng phim, 1 dạng phim có nhiều vé.
- [8] 1 vé có 1 bộ phim, 1 bộ phim có nhiều vé.
- [9] 1 phòng có 1 ghế, 1 ghế có trong nhiều phòng.

5.2 THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

5.2.1 Sơ đồ logic dữ liệu (mô hình quan hệ)



Hình 5.2. 1 Sơ đồ logic dữ liệu

5.2.2 Mô tả các bảng dữ liệu

- Bảng tbl_admin

Mô tả: Bảng tbl_admin gồm những quản trị viên quản lý website bán vé.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
admin_id	int(10)	x	x	x	Mã nhân viên
admin_email	varchar(100)			x	Tài khoản nhân viên
admin_password	varchar(255)			x	Mật khẩu
admin_name	varchar(255)			x	Họ và tên
admin_phone	varchar(255)			x	Quyền
admin_diachi	varchar(255)			x	Địa chỉ

- Bảng tbl_thanhpho

Mô tả: Bảng tbl_thanhpho gồm những thành phố mà website quản lý.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
thanhpho_id	int(10)	x	x	x	Mã thành phố
thanhpho_name	varchar(255)			x	Tên thành phố
thanhpho_status	int(11)			x	Trạng thái

- Bảng tbl_phong

Mô tả: Bảng tbl_phong bao gồm các phòng có trong 1 rạp chiếu phim.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
phong_id	int(11)	x	x	x	Mã phòng
rap_id	int(11)			x	Mã rạp
phong_name	varchar(255)			x	Tên phòng
phong_desc	text			x	Mô tả
Cot	int(11)			x	Số cột ghế
Hang	int(11)			x	Số hàng ghế

- Bảng tbl_customer

Mô tả: Bảng tbl_customer gồm thông tin của khách hàng.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
customer_id	int(11)	x	x	x	Mã khách hàng
customer_name	varchar(191)			x	Tên khách hàng
customer_email	int(11)			x	Địa chỉ email
customer_password	varchar(255)			x	Mật khẩu
customer_phone	varchar(255)			x	Số điện thoại
trangthai	Int(11)				Trạng thái tài khoản kích hoạt

- Bảng tbl_ve

Mô tả: Bảng tbl_ve gồm thông tin chi tiết của vé.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
ve_id	int(11)	x	x	x	Mã vé
customer_id	int(11)			x	Mã khách hàng
suatchieu_id	int(11)			x	Mã suất chiếu
rap_id	int(11)			x	Mã rạp
dangphim_id	int(11)				Dạng phim
phim_id	int(11)			x	Mã phim
phong_id	int(11)			x	Mã phòng
ve_gia	text			x	Giá vé
ve_ngay	date			x	Ngày đặt vé
ve_gio	Time			x	Giờ đặt vé
vitrighe	int(11)				Vị trí ghế
trangthai	int(11)				Trạng thái
chontt	Int(11)				Tài khoản chưa thanh toán xóa vé

- Bảng tbl_dangphim

Mô tả: Bảng tbl_dangphim gồm thông tin dạng phim như : 2D,3D.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
dangphim_id	int(11)	x	x	x	Mã dạng phim
dangphim_name	varchar(255)			x	Tên dạng phim
dangphim_desc	text			x	Mô tả
dangphim_status	int(11)			x	Trạng thái của dạng phim

- Bảng tbl_phim

Mô tả: Bảng tbl_phim chứa thông tin của phim có trên website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
phim_id	int(11)	x	x	x	Mã phim
theloaiphim_id	int(11))			x	Loại phim
phim_name	varchar(255)			x	Tên phim
phim_noidung	text			x	Nội dung
phim_gia	varchar(255)			x	Giá
phim_image	varchar(255)				Hình ảnh
phim_quocgia	text			x	Quốc gia
phim_daodien	text			x	Đạo diễn
phim_dienvien	text			x	Diễn viên
phim_thoiliuong	text			x	Thời lượng
phim Rated	text			x	Chi tiết phim
phim_trailer	text			x	Đoạn chiếu giới thiệu
phim_status	int(11)			x	Trạng thái phim
ngaybatdau	date			x	Ngày bắt đầu phim
ngayketthuc	date			x	Ngày kết thúc phim
old_new	int(11)			x	Trạng thái phim bắt đầu hoặc kết thúc

- Bảng tbl_rap

Mô tả: Bảng tbl_ gồm chi tiết rạp phim của website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
rap_id	int(11)	x	x	x	Mã rạp phim
thanhpho_id	Int(11)			x	Mã thành phố

rap_name	varchar(191)			x	Tên rạp phim
rap_desc	varchar(191)			x	Mô tả rạp
rap_status	int(20)			x	Trạng thái

- Bảng tbl_theloaphim

Mô tả: Bảng tbl_theloaphim gồm các thể loại phim có trong website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
theloaphim_id	int(11)	x	x	x	Mã loại
theloaphim_name	varchar(255)			x	Tên loại
theloaphim_desc	text			x	Mô tả
theloaphim_status	int(10)			x	Trạng thái

- Bảng tbl_tintuc

Mô tả: Bảng tbl_tintuc gồm những nội dung phim , phim sắp ra, ...					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
tintuc_id	int(11)	x	x	x	Mã tin tức
tintuc_tieude	varchar(255)			x	Tiêu đề
tintuc_image	varchar(255)			x	Hình ảnh
tintuc_noidung	text			x	Nội dung
tintuc_status	int(11)			x	Trạng thái

- Bảng tbl_suatchieu

Mô tả: Bảng tbl_suatchieu bao gồm thông tin suất chiếu có trong website.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
suatchieu_id	int(11)	x	x	x	Mã suất chiếu
phong_id	int(11)			x	Mã Phòng

Phim_id	Int(11)			x	Mã phim
Dangphim_id	Int(11)			x	Mã dạng phim
suatchieu_time	time			x	Giờ suất chiếu
suatchieu_date	date			x	Ngày suất chiếu
Suatchieu_gia	Varchar(255)			x	Giá suất chiếu

- Bảng chitietve

Mô tả: Bảng chitietve bao gồm thông tin chỗ ngồi của vé.					
Thuộc tính	Kiểu	K	U	M	Diễn giải
ve_id	int(10)	x	x	x	Mã vé
chongoi	int(11)			x	Chỗ ngồi của vé

5.2.3 Mô tả các ràng buộc dữ liệu

[10] Đăng ký tài khoản ràng buộc phải có email mới xác nhận, nếu không xác nhận email tài khoản sẽ không được kích hoạt.

[11] Ràng buộc suất chiếu phải cách nhau thời lượng bộ phim cộng với thời gian 10 phút giải lao mới được thêm một suất chiếu mới.

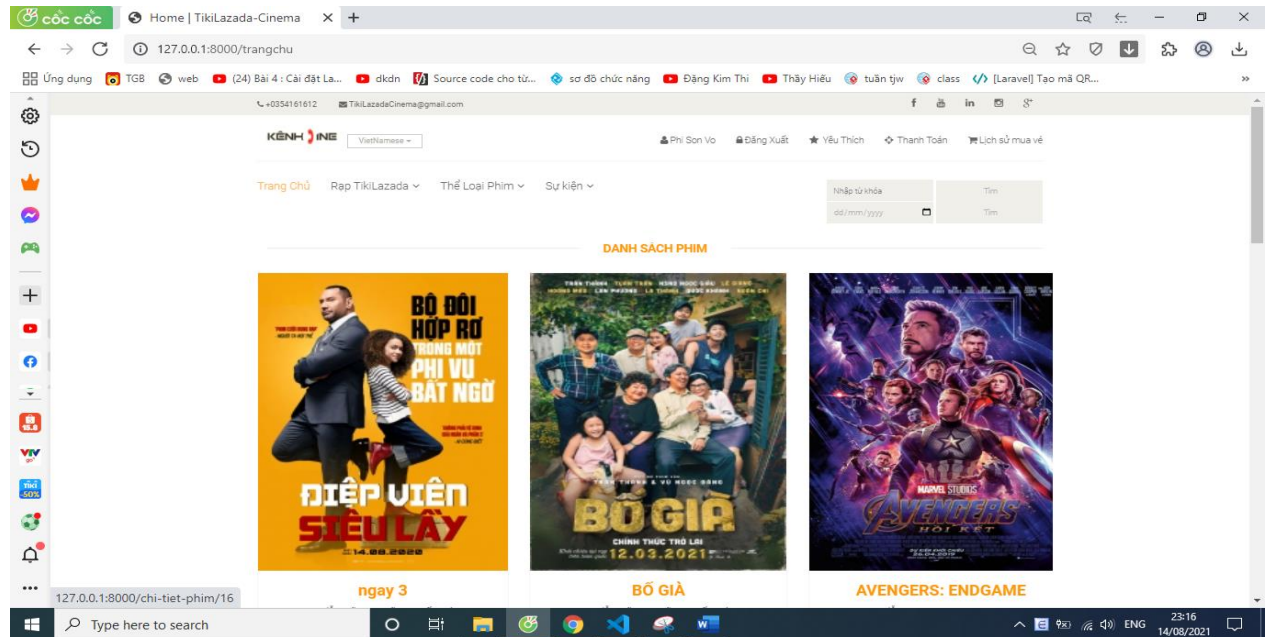
[12] Ràng buộc không nhập sẽ báo lỗi.

[13] Khi thêm dữ liệu ở admin phải nhập liệu đầy đủ thông tin

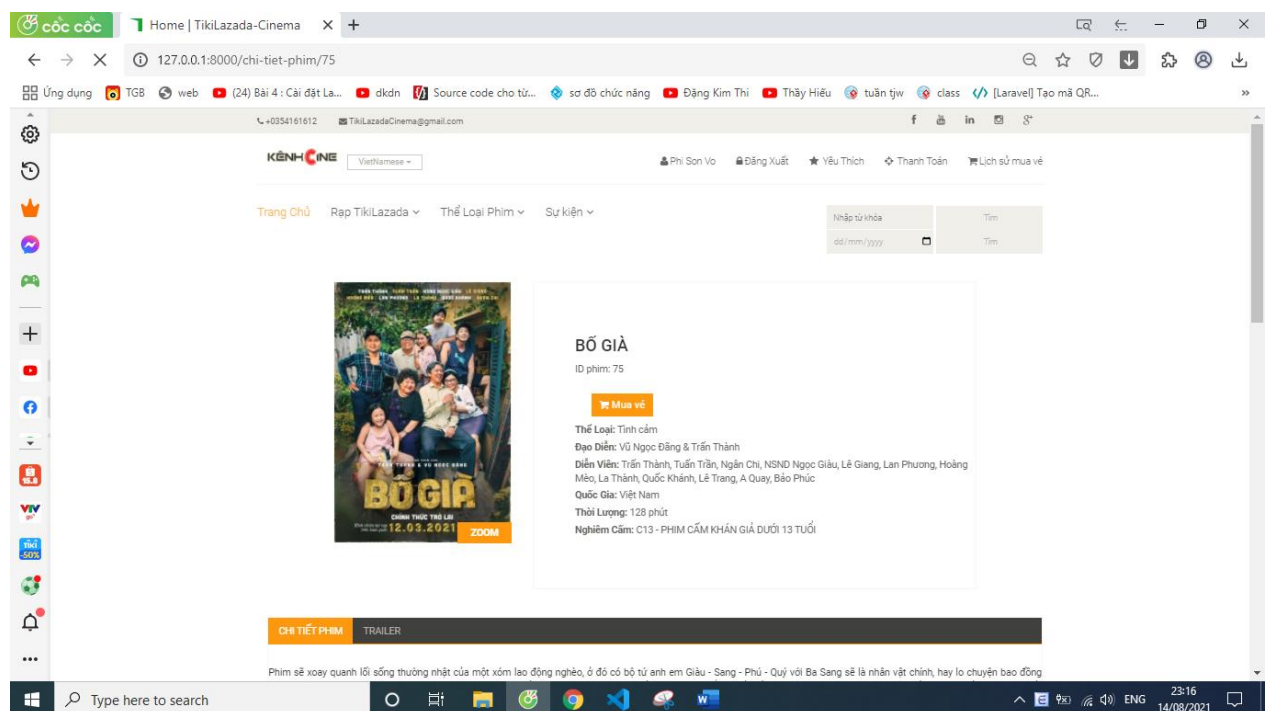
CHƯƠNG 6. THÀNH PHẦN GIAO DIỆN

6.1 GIAO DIỆN KHÁCH HÀNG

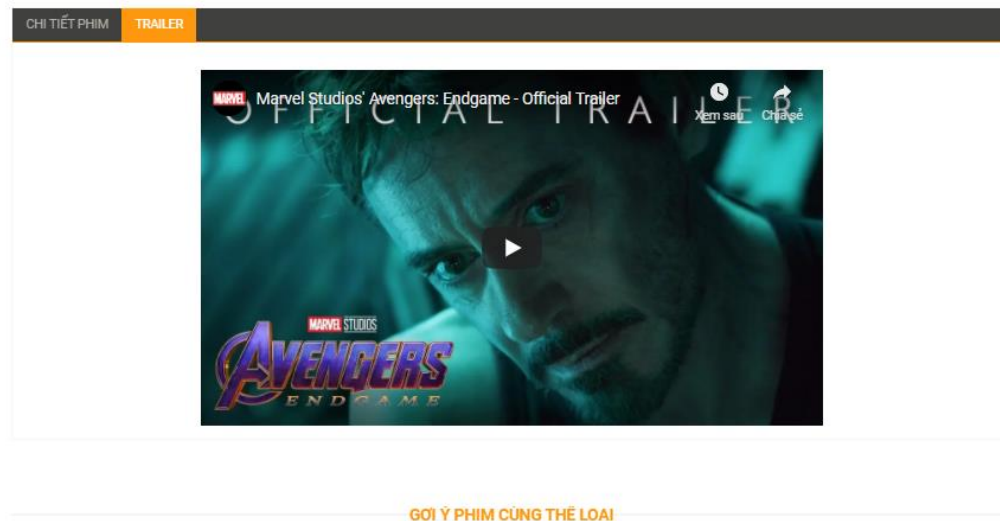
6.1.1 Trang chủ



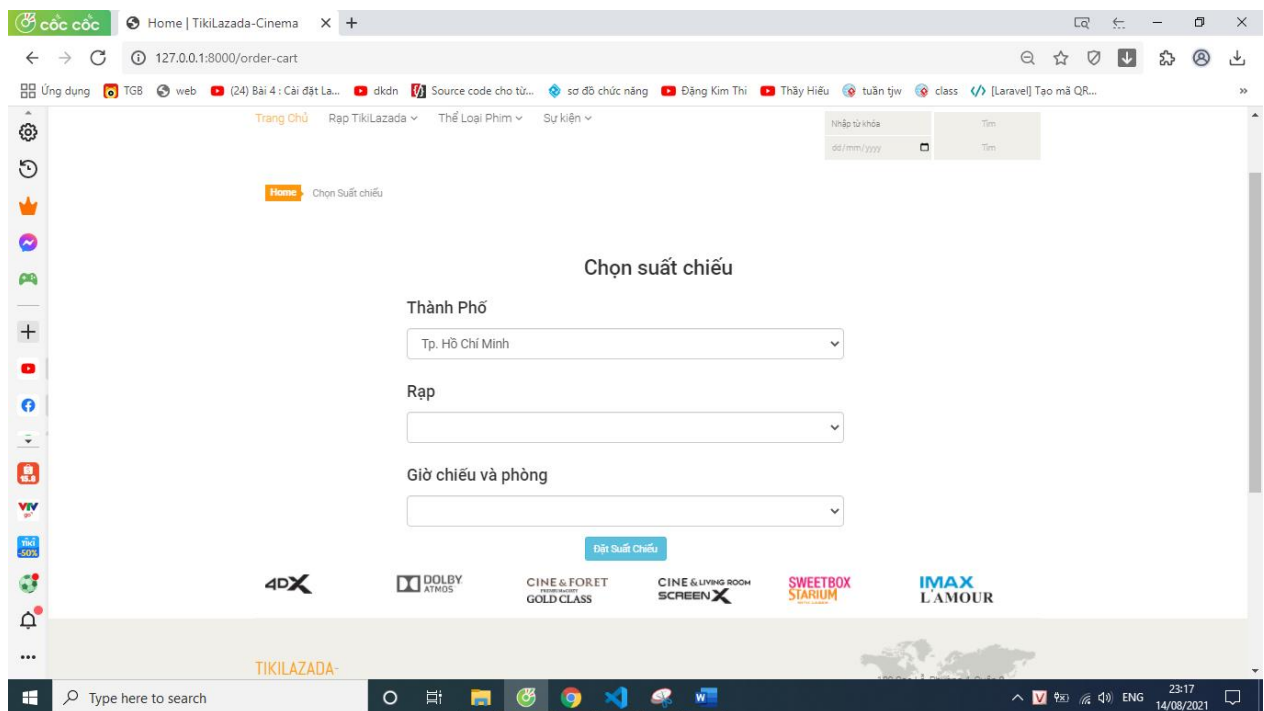
6.1.2 Chi tiết phim



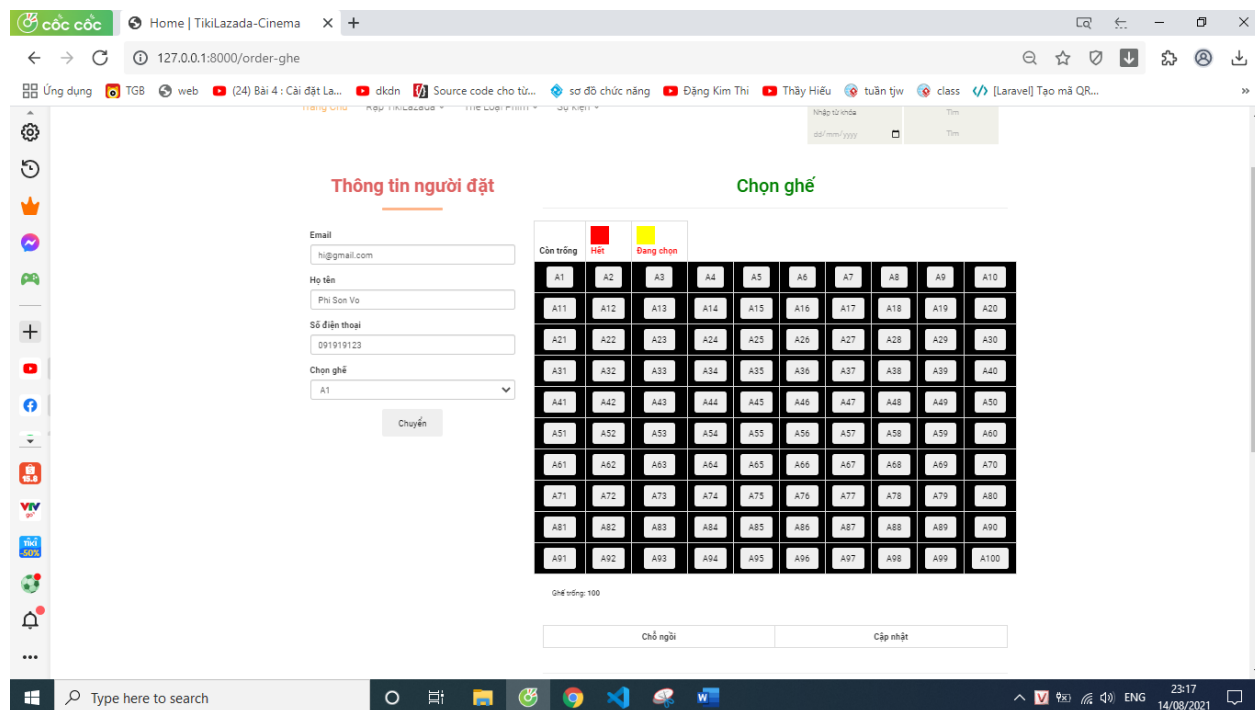
6.1.3 Trailer phim



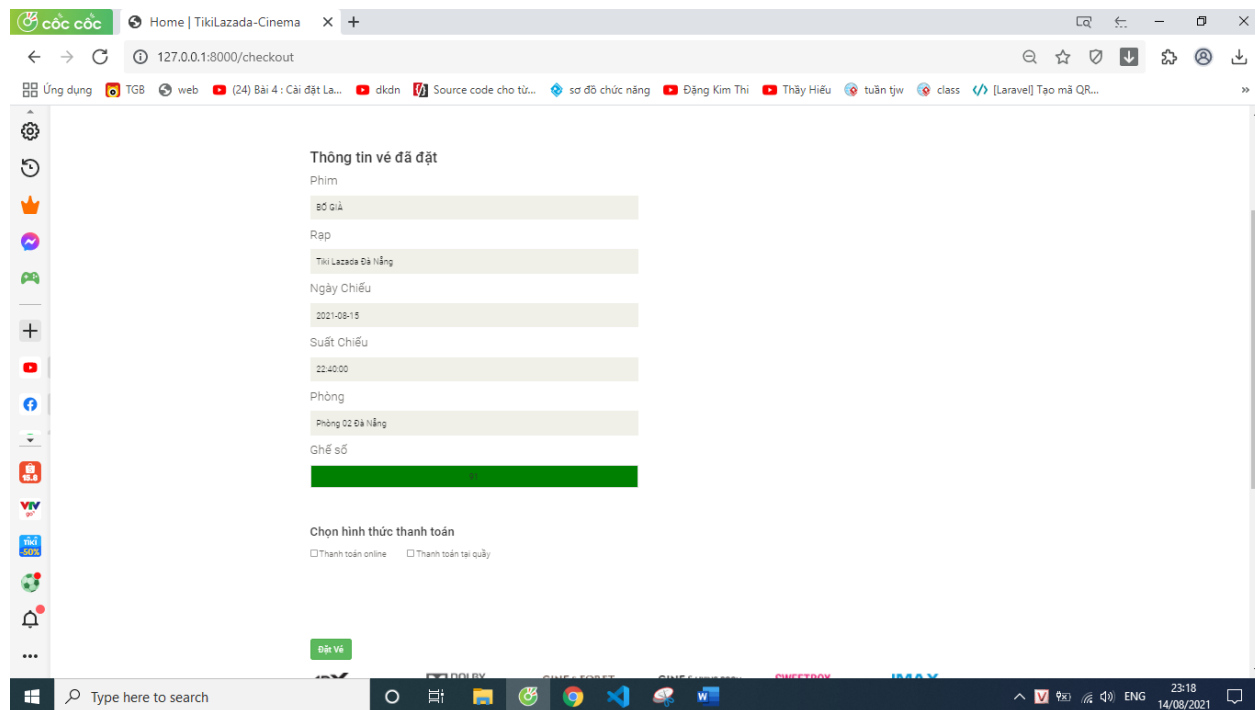
6.1.4 Chọn suất chiếu



6.1.5 Chọn ghế



6.1.6 Thanh toán



6.1.7 Xem thông tin vé đã đặt

Tên khách hàng	Mã vé	Tên rạp	Tên phim	Ngày chiếu	Giờ chiếu	Phòng	Ghế	Giá	Trạng thái
Phi Son Vo	223	Bổ Già	Tiki Lazada Đà Nẵng	2021-08-15	22:40:00	Phòng 02 Đà Nẵng	A91	200	Đã thanh toán
Phi Son Vo	221	Bổ Già	Tiki Lazada Đà Nẵng	2021-08-06	11:30:00	Phòng 01 Đà Nẵng	A1	1000000	Đã thanh toán
Phi Son Vo	221	Bổ Già	Tiki Lazada Đà Nẵng	2021-08-06	11:30:00	Phòng 01 Đà Nẵng	A11	1000000	Đã thanh toán

6.2 GIAO DIỆN ADMIN

6.2.1 Trang chủ

ADMIN

Tổng quan

Danh Mục Thể Loại Phim

Danh Mục Dạng Phim

Danh Mục Phim

Danh Mục Combo

Danh Mục Suất Chiếu

Quản Lý Rạp

Thành Phố

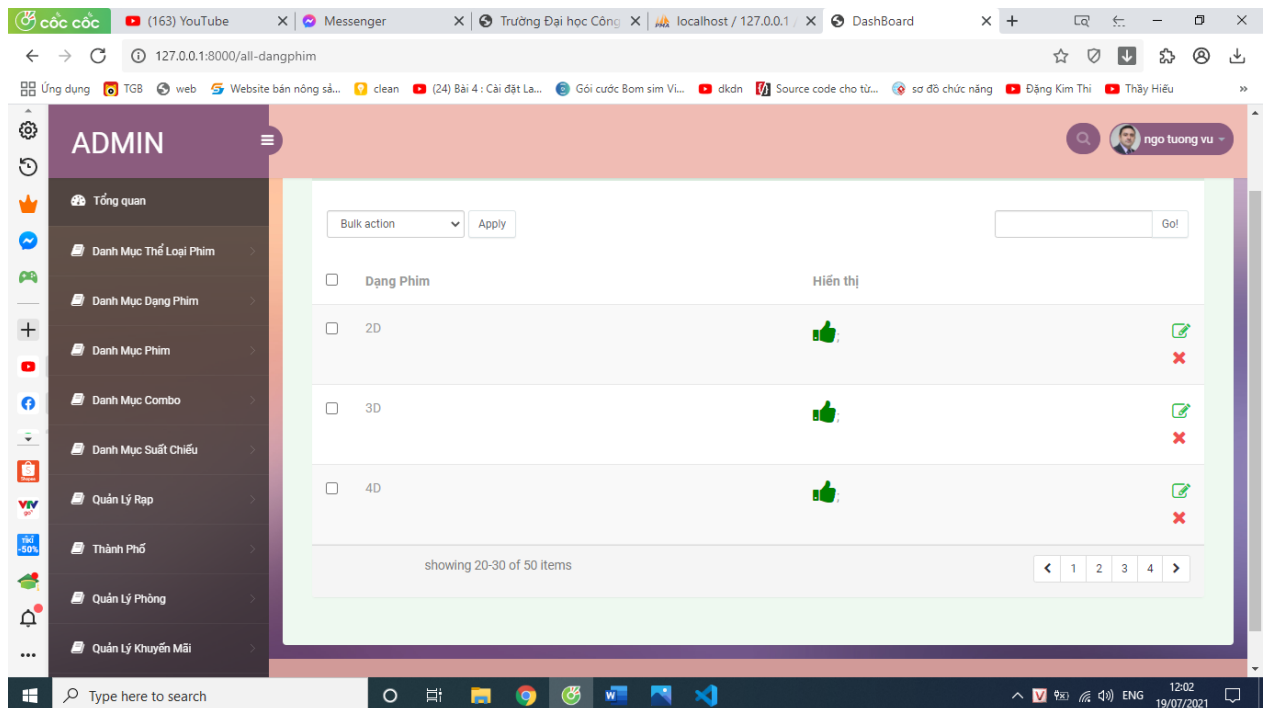
Quản Lý Phòng

Quản Lý Khuyến Mãi

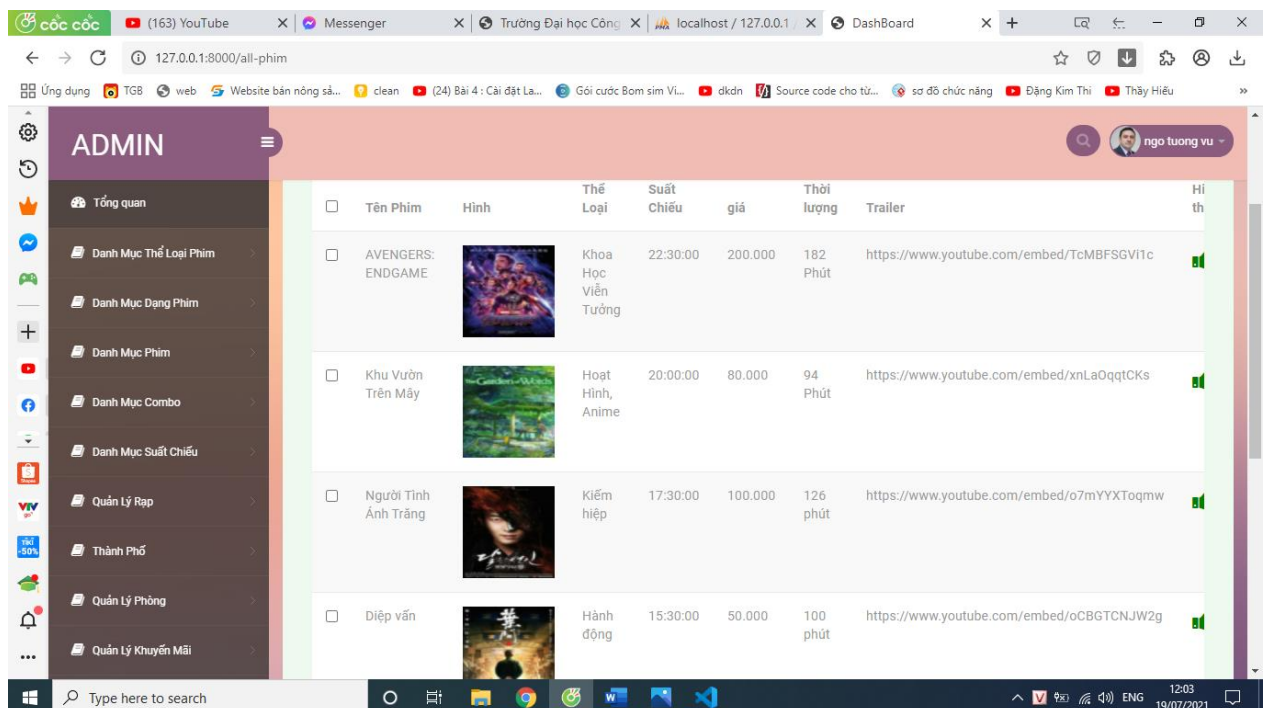
Chào mừng bạn đến với Admin

© 2021 Visitors. All rights reserved | Design by W3layouts

6.2.3 Quản lý dạng phim



6.2.4 Quản lý phim



6.2.5 Quản lý vé

ADMIN

LIỆT KẾ VÉ

Bulk action Apply

<input type="checkbox"/>	Tên người đặt	ID vé	Số Tiền	Tình Trạng
<input type="checkbox"/>	Phi Son Vo	223	200	Đã thanh toán
<input type="checkbox"/>	Phi Son Vo	221	1000000	Đã thanh toán
<input type="checkbox"/>	Phi Son Vo	216	100000	Đã thanh toán

showing 20-30 of 50 items

© 2021 Visitors. All rights reserved | Design by W3layouts

6.2.6 Quản lý suất chiếu

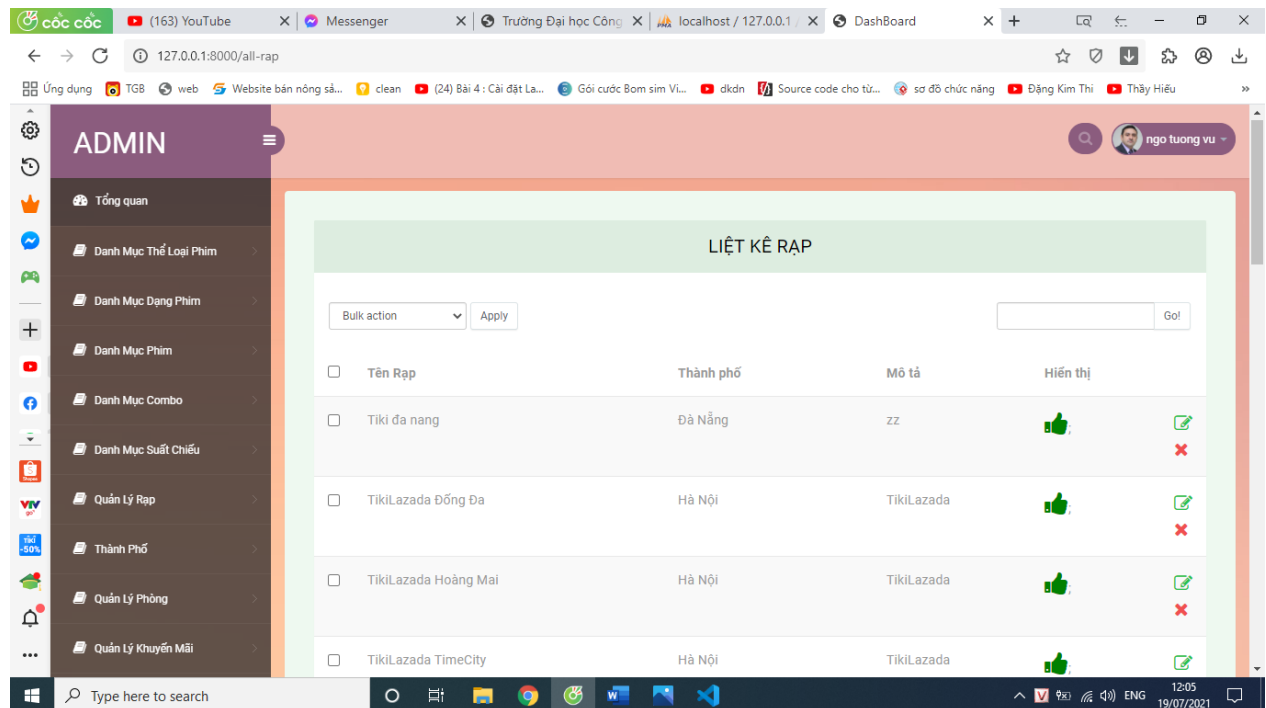
ADMIN

all-suatchieu

Bulk action Apply

<input type="checkbox"/>	Dạng	Ngày Chiếu	Giờ Chiếu
<input type="checkbox"/>	2D	2021-07-04	01:00:00
<input type="checkbox"/>	2D	2021-07-04	22:30:00
<input type="checkbox"/>	2D	2021-07-04	20:00:00
<input type="checkbox"/>	2D	2021-07-04	17:30:00
<input type="checkbox"/>	2D	2021-07-01	15:30:00

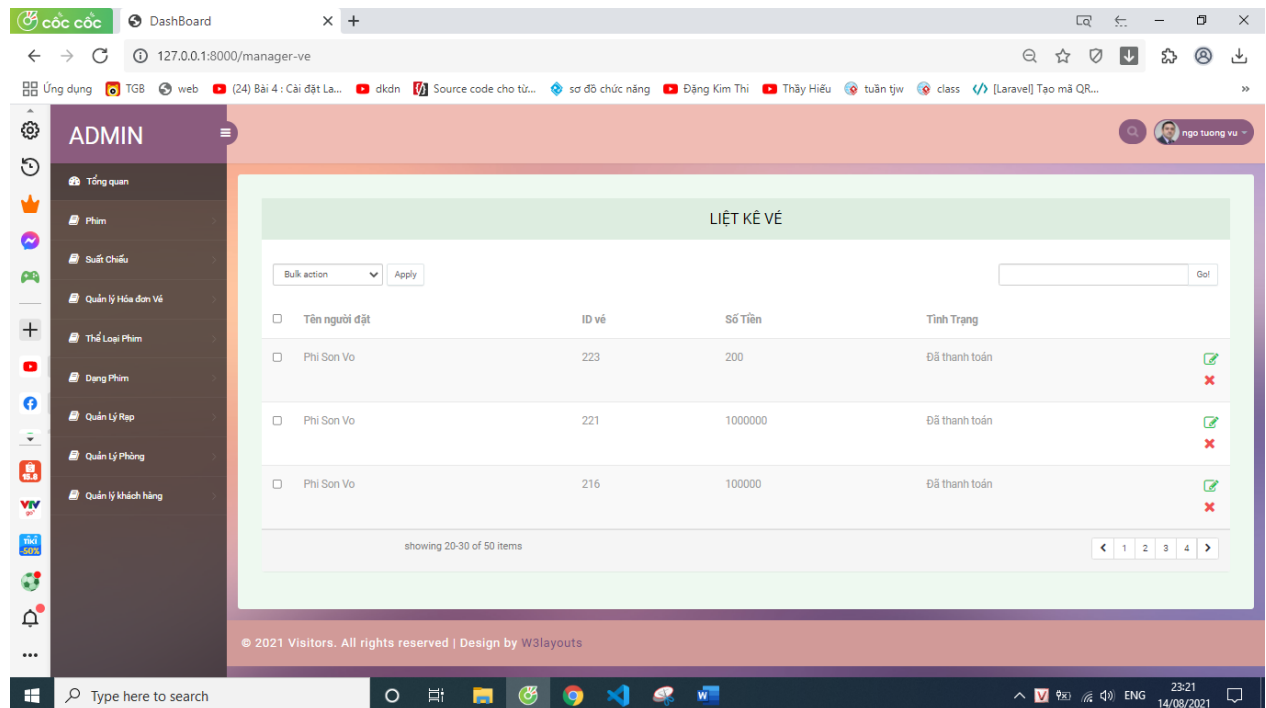
6.2.7 Quản lý rạp



The screenshot shows the ADMIN dashboard for the 'cốc cốc' application. The sidebar on the left contains various navigation options, including 'Tổng quan', 'Danh Mục Thể Loại Phim', 'Danh Mục Dạng Phim', 'Danh Mục Phim', 'Danh Mục Combo', 'Danh Mục Suất Chiếu', 'Quản Lý Rạp', 'Thành Phố', 'Quản Lý Phòng', and 'Quản Lý Khuyến Mãi'. The main content area displays the 'LIỆT KÊ RẠP' (Theater List) page. It features a table with columns for 'Tên Rạp' (Theater Name), 'Thành phố' (City), 'Mô tả' (Description), and 'Hiển thị' (Display). The table lists several theaters, including 'Tiki đa năng', 'TikiLazada Đồng Đa', 'TikiLazada Hoàng Mai', and 'TikiLazada TimeCity'. Each row has a checkbox for selection and a 'Go!' button. The bottom of the page shows the Windows taskbar with the date 19/07/2021 and time 12:05.

Tên Rạp	Thành phố	Mô tả	Hiển thị
Tiki đa năng	Đà Nẵng	zz	<input type="checkbox"/>
TikiLazada Đồng Đa	Hà Nội	TikiLazada	<input type="checkbox"/>
TikiLazada Hoàng Mai	Hà Nội	TikiLazada	<input type="checkbox"/>
TikiLazada TimeCity	Hà Nội	TikiLazada	<input type="checkbox"/>

6.2.8 Quản lý khách hàng



The screenshot shows the ADMIN dashboard for the 'cốc cốc' application. The sidebar on the left contains various navigation options, including 'Tổng quan', 'Phim', 'Suất Chiếu', 'Quản lý Hóa đơn Vé', 'Thế Loại Phim', 'Dạng Phim', 'Quản Lý Rạp', 'Quản Lý Phòng', and 'Quản lý khách hàng'. The main content area displays the 'LIỆT KÊ VÉ' (Ticket List) page. It features a table with columns for 'Tên người đặt' (Name of the person placing the order), 'ID vé' (Ticket ID), 'Số Tiền' (Amount), and 'Tình Trạng' (Status). The table lists several tickets, including 'Phi Son Vo' with IDs 223, 221, and 216. Each row has a checkbox for selection and a 'Go!' button. The bottom of the page shows the Windows taskbar with the date 14/08/2021 and time 23:21.

Tên người đặt	ID vé	Số Tiền	Tình Trạng
Phi Son Vo	223	200	Đã thanh toán
Phi Son Vo	221	1000000	Đã thanh toán
Phi Son Vo	216	100000	Đã thanh toán